

SÁCH GỐI ĐẦU GIƯỜNG CỦA CÁC BỀ TRÊN

Mục Lục

CHƯƠNG I: NHỮNG NHIỆM VỤ PHẢI CHU TOÀN.....	3
CHƯƠNG II: NHÂN ĐỨC PHẢI TẬP	19
CHƯƠNG III: KHUYẾT ĐIỂM PHẢI TRÁNH	27
CHƯƠNG IV: NHỮNG TRỞ NGẠI PHẢI LƯỢT THẮNG ...	32
CHƯƠNG V: NHỮNG PHƯƠNG THẾ PHẢI DÙNG	36
CHƯƠNG VI: NHỮNG PHẦN THƯỞNG TRÔNG ĐỢI	46

CHƯƠNG I

NHỮNG NHIỆM VỤ PHẢI CHU TOÀN

Hằng ngày, nhất là ban sáng khi nguyện ngắm và lúc sau lễ bà phải luôn luôn tâm niệm một điều sau này: Tất cả những linh hồn Chúa sai đến ở với tôi, tất cả không trừ linh hồn nào, Ngài đã phó thác cho tôi làm mẹ và làm người chỉ dẫn chúng.

Sứ mệnh làm mẹ đòi tôi phải giảm bớt cho chúng những gánh nặng mà tôi có thể giảm bớt được, và làm cho êm dịu những điều tôi không thể giảm bớt.

Sứ mệnh người dẫn dắt là phải làm cho chúng được rèn luyện các nhân đức. Nếu tại lỗi tôi mà một trong những linh hồn đó phải đau khổ, hay không được sự yên ủi, nếu tại lỗi tôi mà linh hồn đó không thực hành được nhân đức thì Chúa sẽ phạt tôi vì tôi không chu toàn phận sự Chúa trao phó cho tôi.

Mỗi buổi chiều trước khi đặt mình trên giường ngủ, bà phải đọc kinh cầu cho chị em nào, bà đã làm cho phải đau khổ (nên chỉ định hẳn một kinh cầu cho chị em, ví dụ đọc một chục kinh...) và phải xin lỗi Chúa vì những lỗi bà đã phạm hay để cho kẻ khác vấp phạm, và phải xét xem ngày mai bà có cần phải sửa lại điều gì chăng?

Sứ mệnh người mẹ và người chỉ dẫn, đòi ở bà bốn nhiệm vụ chính đối với các chị em, mà từ đây chúng tôi sẽ gọi là các con cái bà:

- Bà phải yêu đương
- Làm gương sáng
- Dạy dỗ
- Và sửa bảo chúng.

I. PHẢI YÊU MẾN CON CÁI

1. Lý do và đặc tính của tình yêu này

Bà phải thương yêu hết thảy các chị em: và các chị đó hằng gọi bà là mẹ vì bà giữ địa vị một người mẹ mà chúng đã từ bỏ hay tự Chúa đã cất đi, và vì tất cả các chị ấy trong khi bước chân vào nhà dòng vẫn tin tưởng rằng sẽ gặp nơi bà một người từ mẫu.

Những chị em mà có khi tính tình xung khắc với bà, mẹ chúng vẫn yêu chúng thế nào? Những người con còn ở nhà với mẹ (hay không còn), mẹ chúng vẫn yêu chúng như vậy. Bà cứ hỏi thăm những thiếu nữ còn xuân xanh thì bà sẽ biết điều đó. Nguyên một sự họ nhớ mẹ mà thôi cũng đủ làm cho họ xúc động tâm tình thế nào?

Người mẹ mặc dầu còn khuyết điểm, còn lầm lỗi, có những đức tính kém cỏi... nhưng người mẹ vẫn bền bỉ, săn sóc và yêu quý chúng chừng nào.

Tình mẫu tử rất mạnh mẽ, không gì có thể xóa nhòa hay làm phai nhạt đi được. Nó lại nồng nàn luôn luôn tìm thấy những lý do mới để yêu. Nó quảng đại, tận tụy, và sẵn sàng để tận tụy. Tình yêu của người mẹ thể xác và của bà, người mẹ bởi ơn Chúa, chỉ khác nhau ở chỗ: thiên phú và tự nhiên. Người mẹ thể xác thì tự nhiên trời phú cho tình thương con, còn bà, phải tự nhận lấy tình yêu ấy, và phải cố gắng giữ gìn. Chúa sẽ đặt tình yêu đó trong lòng các vị bề trên, nếu lòng các vị đã dọn sẵn. Nếu bà không có tình yêu đó (cứ xét cách cư xử thì biết) là dấu bà chưa tột bậc thánh thiện mà Chúa đòi ở bà. Bà sáng lập dòng Capuciens d'Aix nói với các chị em thế này:

“Khi một bà mẹ dâng con cho nhà dòng tức là bà đã phó thác người con yêu dấu mình như kỷ thác một báu vật trong tay bà bề trên. Và như thế bà đã bỏ quyền săn sóc và điều khiển người con do tình mẫu tử của bà. Vì thế hỡi chị em, nếu tôi thấy mình không yêu mến, không mau mắn lo lắng cho chị em bằng các bà mẹ của chị em, thì lương tâm tôi sẽ tự áy náy, và tôi không thể cho là tôi đã ăn ở xứng với sứ mệnh cao quý của tôi”.

Bà phải yêu mến chị em vì bà đã thay thế Chúa Giêsu, họ đã từ bỏ gia đình, đã từ bỏ một tương lai có thể là tốt đẹp để khẳng khít yêu mến Chúa Giêsu. Giả thử Chúa Cứu Thế còn trên dương gian, chắc họ đang được vây quanh chung quanh Chúa, vui sống dưới sự săn sóc của Chúa, để phụng sự, để theo Chúa khắp nơi, Chúa không còn hiện hình dưới thế, nhưng Chúa đã phán với mỗi thiếu nữ đó rằng:

“Hỡi con, kìa bề trên thay quyền Cha đó, con hãy đến với Người, hãy yêu mến Người như yêu mến chính mình Cha”.

Người thiếu nữ đã đến với tràn ngập lòng tin tưởng để phó thác mình trong tay bà, như phó thác cho chính Chúa Giêsu. Bà hãy tự tưởng tượng xem lòng thương yêu của bà đối với thiếu nữ đó sẽ to tát chừng nào.

Lạy Chúa khi con thấy cách thức Chúa đối với môn đệ Chúa, với các trẻ thơ ngây và với các tội nhân, khi con thấy Chúa gọi họ, lôi kéo họ đến gần Chúa, dạy dỗ họ một cách nhân từ, nhẫn nại để làm cho họ nên can đảm... thì con lại không có quyền nghĩ đến tất cả những điều Chúa sẽ làm cho thiếu nữ đầy thiện chí này sao? Vì nó đã hy sinh biết bao để đến cùng Chúa. Nếu Chúa thấy nó phiền muộn sầu khổ, Chúa sẽ mau mắn chạy đến yên ủi nó chừng nào!

Giả như Chúa thấy nó khóc lóc, Chúa sẽ ân cần biết bao để hỏi han duyên cớ những giọt lệ kia hầu lau cho sạch!

Giả như Chúa thấy nó đau yếu Chúa sẽ thương yêu săn sóc chừng nào! Mặc dầu thấy nó khó tính khó nết chắc Chúa cũng không mệt mỏi tìm mọi phương cách để làm cho nó nên hiền từ hòa nhã.

2. Phải thi hành lòng yêu mến thế nào?

Tình yêu chân chính phải có mục đích là đem hạnh phúc cho kẻ được yêu. Mà đem hạnh phúc đến cho ai, tức là phải tận tụy vì kẻ ấy, tức là như luôn luôn tìm kiếm những gì có lợi thiết thực cho tâm trí người ấy. Và đối với bà bề trên, đem hạnh phúc lại cho ai tức là:

* **Phải cố gắng luôn luôn** lướt thắng những cái khó chịu mà ma quỷ xui nên trong bà tại tính cách, tại khuyết điểm của các người đã được ký thác cho bà. Những cái khó chịu đó nếu không cẩn thận nó sẽ phơi đầu lộ diện ra trong nhiều trường hợp.

* **Phải chịu đựng từng chị một**, mặc dầu chị đó tính khí kỳ cục, cư xử vụng về quê kệch mà phải chịu đựng một cách thật khôn khéo, không cho ai thấy là bà phải cố gắng chịu đựng. Bất cứ với người nào bà cũng phải tỏ nét mặt bình tĩnh nhân từ và tươi tỉnh.

* **Phải thương xót những yếu hèn** của mỗi người đừng bực tức khi họ sai lỗi, nhất là đừng muốn cho họ tự bực tức vì những khuyết điểm của họ.

* **Phải tiếp nhận các chị** với một vẻ dịu dàng khi họ đến xin phép hoặc trình bày một công việc, mặc dầu không thể cho như ý họ xin bà vẫn cần và có thể cho họ một lời từ tế.

* **Phải hiền từ nghe những lời họ năn nỉ**, mặc dầu không có cơ chính đáng hoặc họ cứ năn nỉ nhiều lần về một việc. Phải yên ủi khi họ sầu khổ lo lắng, đừng bao giờ tỏ cho họ thấy rằng họ làm cho bà khó chịu.

* **Phải nâng đỡ những đau khổ** trong thân xác họ, mặc dầu bà thấy họ đã quá tương tượng hoặc đã quá phóng đại những bệnh tật của họ.

* **Phải săn sóc họ** khi đau yếu bệnh hoạn, dầu có quá sự cần thiết đôi chút cũng đừng ngại.

* **Phải vui lòng cho họ những gì không trái lương tâm**, không mất trật tự tu viện, và không có hại cho linh hồn họ. Đừng bao giờ cho họ thấy những điều bà làm cho họ là to tát, phải mua thuốc thang cho họ chẳng hạn, bà đừng cho họ biết là quá tốn phí, phải săn sóc họ một cách khác thường, bà đừng cho biết là quá phiền cho ai...

* **Phải nhiệt thành săn sóc** cho họ về nơi ăn chỗ ở, về quần áo mặc, về sức khỏe của họ.

* **Cuộc sống chung bao giờ cũng có nhiều đau khổ**, phải nâng đỡ cho họ được dễ chịu bằng cách giúp đỡ họ, ủi an họ cho vui lòng. Việc đó thực là khó, nhưng một khi người ta đã muốn làm thì nó lại ra dễ dàng.

* **Phải nói với họ một cách vui vẻ**, phải truyền khiến họ một cách nhân từ và phải lấy làm hài lòng khi thấy họ đã cố gắng đôi chút.

* **Chẳng những phải cho họ được dễ dàng đến với bà** bất cứ đêm hay ngày, mà còn phải tiên đoán đề hỏi han những nhu cầu mà họ không dám bày tỏ. Khi chúng trốn tránh bà, bà cũng phải sẵn đón, mặc dầu lúc đó thấy khó chịu, nhưng trước mặt Chúa bà phải nhận rằng bà vẫn còn có thể thương yêu họ được.

Chà! khi tính tự nhiên của ta đã cảm thấy lạnh lùng mà phải cư xử như thế thì thật là khó, khó lắm, lại phải đi ngược với tính ác cảm tự nhiên. Khi bà thấy có rất nhiều những lẽ chính đáng để loại một chị có lỗi, cứng cổ, ương ngạnh, mà bà phải hy sinh đi để theo tiếng gọi của tình mẹ đối với các chị đó thì thực là một sự khó khăn. Nhưng trước mặt Chúa, thì đó lại là một việc yêu mến to tát.

* **Sau hết phải quảng đại lo lắng cho linh hồn chị em.** Bà phải thương yêu linh hồn chị em thế nào? Chúa đặt bà làm mẹ chúng, chính vì linh hồn chúng. Cứu cánh những cố gắng, những săn sóc, những lo lắng của bà phải là phần rỗi chị em. Bà phải săn sóc cho chúng về phần xác, nhưng đó chỉ là một phương tiện để làm cho chúng nên thánh.

* **Bà phải làm cho dịu bớt những đau khổ** bề trong mà Chúa gởi cho chúng bằng cách nghe chúng kể lại những nỗi đau khổ một cách dịu dàng. Bà hãy thương xót và ân cần lo lắng những cơn bệnh thiêng liêng của chúng, đó là những sự bối rối, những cơn cảm dỗ, những sự buồn rầu, những lúc ngã lòng... những điều đó thường rất đau đớn. Những tâm hồn đau khổ đó bà hãy vui lòng liệu cho được gặp các cha giải tội của nhà dòng nhiều lần hơn các chị khác, đôi khi cũng nên cho chúng được gặp các cha lạ như bà mời một bác sĩ lạ cho một cơn bệnh nguy hiểm, nhưng cũng phải có sự khôn ngoan trong vấn đề này.

Sau này tôi sẽ nói đến những điều phải giữ khi mời một thầy cả không phải là cha giải tội thường của nhà dòng. Trong việc này có thể có nhiều lạm dụng, nhưng dầu thế cũng không thể bỏ một linh

hồn đạo đức tốt lành giữ kỷ luật, chỉ vì đang ở trong cơn thử thách đặc biệt của Chúa, đừng để tâm hồn đó phải đau khổ khi chỉ cần một lời an ủi chúng có quyền xin ta, mà ta làm cho chúng được đề lên thiên đàng. Một điều tối quan hệ là làm cho các tâm hồn được mở rộng mà chỉ có tình yêu là có sức làm cho tâm hồn được cởi mở.

Hãy cho chúng được dễ dàng thi hành từng điểm trong kỷ luật như cấm phòng thán, cấm phòng riêng, viếng châu Thánh Thể... Thực ra trong tu viện cũng có những việc cần, phải dành nhiều thì giờ mà làm, Chúa cũng không cấm kẻ đã dâng mình thờ Chúa không được làm việc xác, nhưng mà cần tập cho chị em làm việc trước mặt Chúa “làm việc là cầu nguyện”.

Thánh Francois d’Assisi nói:

“Tài cai trị hoàn hảo gồm trong năm tiếng này: yêu mến, săn sóc, chịu đựng, nuôi dưỡng, nhưng một tiếng YẾU MẾN có thể thay thế cho tất cả”.

Bà hãy thương yêu, thương yêu thật nhiều.

- Lòng yêu là sức mạnh, nó sẽ làm cho bà mang nổi trọng trách.
- Tình yêu là một nghệ thuật, nó sẽ làm cho bà trong mọi trường hợp, biết dùng tài khéo léo mà chinh phục các linh hồn.
- Tình yêu là sức lôi cuốn, nó sẽ làm cho các linh hồn phải xiết chặt quanh bà.

Thánh Francois de Sales viết cho một bà bề trên:

“Cha không nói rằng: con phải giả hình, thiếu nịnh và cợt lợt, nhưng cha bảo con hãy ăn ở hiền từ dịu dàng làm cho người ta yêu mến và dễ đến cùng con. Hãy yêu người bằng một tình yêu chân thành, như một người mẹ, như một người nuôi dưỡng và một người Cha đối với các con cái, được thể là con sẽ được mọi sự, con hãy nên mọi sự cho mọi người, hãy làm mẹ của từng người, và hãy để cho hết mọi người có thể tin cậy, đến cùng con xin con giúp đỡ, chỉ một điều kiện đó là đủ tất cả, mà thiếu điều kiện đó là thiếu tất cả”.

Bà hãy cư xử như người cha, như người mẹ, như người vú nuôi, như một lương y, bà hãy nên mọi sự cho mọi người, trong trường hợp khó xử bà hãy hỏi: giả như mẹ họ ở đây thì các bà ấy làm thế nào? Giả như Chúa Giêsu ở đây thì Chúa sẽ bảo bà làm thế nào”.

Bà hãy thương yêu, hãy thương yêu. Thánh Vincent de Paul nói:

“Một lời nói yêu thương đủ làm êm dịu những âu lo to tát, và đủ làm cho người dưới được vui lòng và sung sướng”.

Tất cả những chương sách nhỏ này sẽ luôn luôn nhắc tới những khoản luật yêu thương đó.

II. PHẢI LÀM GƯƠNG SÁNG

1. Lý do việc làm gương sáng

* **Chúa Giêsu đã làm gương trước** rồi mới dạy dỗ sau. Lẽ đâu bà có thể ra một chỉ thị hoặc quở trách một lầm lỗi khi các chị có thể nói với bà được rằng: xin mẹ cũng sẽ làm như chúng con trước đã. Đôi khi bà cũng phải ôn lại lời Chúa phán trong Phúc Âm: thầy thuốc hãy chữa cho mình trước.

* **Chúa đã đặt bà làm đầu các chị em**, và buộc chị em phải đi sau bà, thì bà phải đi vào con đường đưa tới thiên đàng. Vậy con đường đó đã đặt sẵn trong kỷ luật của tu viện lúc này làm việc này, lúc kia làm việc kia. Nếu bà không đi vào đường đó lẽ đâu bà dám truyền cho người khác đi.

* **Bà như một ngọn đèn** Chúa đã cho nhiều ánh sáng hơn các đèn khác cốt ý để chị em nhờ ngọn đèn bà soi cho biết những việc phải làm. Bà hãy nghĩ tới điều đó mỗi khi bà đứng hay ngồi những nơi mọi người dễ thấy. Bà ăn ở thế nào các chị em cũng ăn ở như thế. Quả thực tinh thần bà bề trên với tinh thần tu viện có một sự giống nhau lạ lùng. Trong một năm bà ăn ở đúng giờ, mực thước và giữ im lặng... mặc dầu bà không chủ ý làm cho chị em như thế, chị em cũng ăn ở như thế.

* **Gương sáng tự nó đã có một ấn tượng mạnh mẽ** và lời cuốn hợp với lời nói nữa, nó sẽ làm cho bề trên có uy thế và lôi kéo một cách không ngờ. Khi ra một mệnh lệnh, bà thấy người ta tỏ vẻ lạnh lùng, lúc đó bà có thể nói với họ được rằng: sao điều đó các con lấy làm khó ư ? các con hãy xem đây... rồi bà bắt tay làm, thì bà hãy tin chắc rằng bà sẽ không phải làm việc một mình.

Quyền bính mà không gương sáng chỉ làm cho người ta bức tức và chán ghét đời sống cộng đồng, nó thường chỉ làm cho người dưới giả hình, nếu người ta không phản đối. Gương sáng là cái nhiệm vụ đầu tiên của bà, không gương sáng các việc của bà sẽ ra vô ích, hay sẽ nên dấp vấp phạm cho những người dưới quyền bà.

* **Tước hiệu làm bề trên** không châm chước cho bà được điều gì cả, bà đừng quên lời đáng thánh kia nói:

“Trước khi chuẩn chước cho mình điều gì bề trên phải có lý do gấp đôi khi chuẩn chước cho người khác”.

2. Phải làm gương sáng thế nào?

Phải làm gương sáng cho chị em luôn luôn. Phải làm gương sáng khi ăn nói, khi đi đứng, khi chơi bời... và điệu bộ của bà nghiêm trang mà không quá câu thúc, đứng đắn mà không quá gò bó, vui vẻ mà không quá nhẹ dạ..., thì những gương sáng đó làm ích cho phần rỗi chị em không kém gì về nghiêm chỉnh của bà lúc bà cầu nguyện.

Trong y phục và cử chỉ của bà nên nghiêm trang một chút đừng quá tự do. Bà hãy ép mình, giữ đúng kỷ luật trong cả những chi tiết nhỏ mọn, nhưng đừng cốt ý cho người ta thấy quá. Đối với bà sự giữ kỷ luật không sợ thái quá. Trong các việc chung bà hãy đi đầu tiên. Bà hãy bắt đầu làm việc cũng như kết thúc công việc theo đúng giờ nhất định.... Nhất là buổi sáng bà hãy giữ đúng giờ.

Bà hãy giữ im lặng như một chị rớt hết trong nhà. Bà nên nói nhỏ tiếng đừng quát tháo. Bà hãy đọc kinh chung một cách thông thả, đừng quá vội vàng, bà hãy tươi cười luôn để đừng ai sợ khi gặp bà, bà hãy buộc mình đừng cư xử tàn nhẫn với những người đến với bà, nếu sai lỗi điều này bà hãy tự ra hình phạt cho bà.

Hãy vồn vã tiếp đón mọi người, lại đôi khi bà cũng nên chiều theo cả những điều yêu sách. Chúng ta hãy tưởng nhớ các thánh đã ăn ở tử tế, nhẫn nại và vồn vã lạ lùng thế nào?

Điều làm cho chị em xa lánh bề trên và hay vấp phạm nhất là sự nói hành và chế nhạo.

Những khuynh hướng đó thật đáng buồn! Nếu bà cảm thấy mình có những khuynh hướng như thế thì hãy can đảm cố gắng để sửa chữa lại. Chỉ một lời nói thiếu khôn ngoan, chỉ một nụ cười chua chát đôi khi cũng đủ kết quả rất tai hại.

Cái điều làm thiệt hại chức vụ của một bà bề trên hơn cả là sự người ta nhận thấy rằng bà không kín đáo, hay nhắc lại những điều người ta tín nhiệm thưa với bà, hoặc thấy bà hay giữ lòng hờn giận về những lầm lỗi mà người ta đã ân hận vì đã làm mất lòng bà, điều làm cho người ta rất chóng mất mỹ cảm đối với bà là khi họ thấy bà hay hờn giận về một sự không đáng kể.

Bà không để ý gì đến điều ấy, nhưng có thể nói là do bản năng các chị em xem xét từng thái độ của bà, từng cái nhìn, từng dáng điệu của bà, nếu họ thấy bà hay tức giận với một chị nào, họ sẽ cảm thấy bớt lòng tôn kính bà, bà sẽ mất hết thanh thế và bà sẽ mất một phần lớn những việc mà bà có thể làm cho họ.

Một bà bề trên phải bình tĩnh và phải tỏ ra rất bình tĩnh trước những sự mất lòng nhỏ mọn, những điều vô lễ, những sự kém về trọng kính, hãy luôn luôn bình thản và nhân từ như một người mẹ trước đứa con thơ dại đã giơ tay non nớt mà đánh mẹ nó.

Hãy để cho lúc tức giận đó qua đi, rồi sau với một nụ cười của một người mẹ, bà mẹ nói với chị ấy: hôm qua chị có lỗi to lắm.

Phải có tiếng là đạo đức, không phải chỉ tại ở lâu trong nhà thờ, hay chỉ tỏ vẻ nét na gò bó. Nhưng phải kết hợp cùng Chúa một cách thiết thực, đó là điều người khác thấy mà mình không để ý.

Nếu người ta có thể nói về bà: bà ấy chẳng làm gì mà không bàn hỏi Chúa trước, thì bà hãy chắc chắn rằng bà sẽ tránh được rất nhiều chị em lầm bầm. Các nhân đức khác có thể giả hình, nhưng lòng đạo đức thì không bao giờ giả hình được. Lòng đạo đức là một đặc ân ta phải cầu xin là một phần thưởng ta phải cố gắng cho được. Lòng đạo đức sốt sắng tỏ ra trong cách nhìn xem, cách đi đứng cách nói năng, cách xử sự, trong tất cả mọi nơi. Nhưng chính kẻ có lại không tự biết.

Đạo đức tức là lòng trí ngũ quan phải chứa đầy Thiên Chúa, sự tưởng nhớ Chúa sẽ át tất cả mọi tư tưởng khác, lúc ấy danh Thánh Chúa chen vào hết mọi lời nói của ta, danh Thánh Chúa từ miệng ta phát ra một cách êm đềm không làm cho ai khó chịu.

*** Phải có lòng đạo đức**

Một hôm người ta hỏi một chị dòng: *“Bà mẹ đâu?”*, lúc đó bà mẹ không ở trong phòng, mà nhà dòng cũng không hội họp trong phòng hội, nên chị kia đã trả lời: *“Xin cứ đến Thánh Thể là gặp mẹ vì người thường chỉ ở ba nơi: phòng hội, phòng riêng người, hay ở trước nhà chầu”*.

Thêm vào lòng nhiệt thành yêu mến phép Thánh Thể, bà hãy có lòng sùng kính Đức Mẹ, hãy năng lần hạt Mân Côi. Bà không thể hiểu được lòng sùng kính Đức Nữ Đồng Trinh làm ích cho một bà bề trên thế nào. Hằng năm ngày kỷ niệm bà được chọn làm bề trên nhà dòng, bà hãy dâng chính mình, dâng chị em, dâng cả nhà dòng cho Đức Mẹ. Bà hãy thưa lại với Đức Mẹ rằng: Bà đã nhận Đức Mẹ làm bề trên nhất trong nhà.

Chà, nếu bà thiếu lòng đạo đức thành thực thì bà mang sao nổi gánh nặng nề của nhiệm vụ bề trên? Ai sẽ an ủi bà? Ai sẽ bổ sức lại cho bà? Bà sẽ chu toàn sao nổi nhiệm vụ làm mẹ các chị em, không những về phương diện vật chất, mà còn phải là người hướng dẫn các tâm hồn?

Chúng tôi sẽ nói đến việc Chúa giao phó tâm hồn chị em trong tay bà cũng như đã giao phó thân xác họ cho bà.

Tâm hồn người ta chỉ nuôi bằng lòng đạo đức. Lòng đạo đức bà có thể phú một phần nào vào cho họ. Vậy nếu bà không có thì bà cho thế nào được?

Viết thư cho một bà bề trên, thánh Têrêsa nói: Chúa đã cho tôi biết bà thiếu một điều căn bản trong nhiệm vụ, tức là lòng đạo đức, tinh thần cầu nguyện. Vậy khi nền móng đã thiếu thì tòa nhà sẽ sụp đổ. Bởi vì sự thiếu lòng đạo đức thường đưa người ta đến sự chán ngán những việc về Đức Chúa Trời, sự bối rối trong tâm hồn, sự buồn rầu trong tinh thần, sự kiêu căng trong lời nói, về mặt sẽ khô khan, thẳng nhạt hay lãnh đạm. Do đó không còn ưa thích giúp đỡ người ta, không còn tâm tình, không còn sự ân cần, không còn bác ái, kém tinh thần tu sĩ, đôi khi hầu như không còn lương tri trong khi phán đoán về kẻ dưới.

Đừng bao giờ từ chối những điều người ta xin mà bà nghĩ rằng bà có thể cho chính mình được. Bà hãy nhớ trong nhà ai ai cũng đều biết những điều bà đã tự chuẩn chước cho bà. Bà hãy bình tĩnh vui vẻ đón nhận tất cả, những đau khổ xảy đến cho bà, cũng như những tai họa mà người đời ai ai cũng đều phải chịu. Hãy năng nói về sự Chúa an bài và năng ca tụng về sự an bài của Chúa trong những lúc phải đau khổ. Yêu thích những điều Chúa yêu thích, đó cũng là một gương sáng rất hiệu lực.

Bà hãy hết sức ít nói về mình, hãy làm cho người ta thấy bà không ưa nịnh hót.

III. PHẢI GIÁO HÓA

1. Vì sao phải giáo hóa

* **Bà là mẹ các tâm hồn**, một trong những nhiệm vụ của người mẹ là nuôi dưỡng. Mà của nuôi các tâm hồn là sự học biết Chúa Giêsu, yêu mến Chúa Giêsu và những phương tiện để học biết Chúa Giêsu.

* **Bà là người hướng dẫn các tâm hồn**, bà có sứ mệnh phải đưa các tâm hồn về thiên đàng, bà phải dạy chúng đường về thiên đàng. Chính bà phải học biết con đường ấy, biết những trở ngại, những nguy hiểm, những ngộ nhận cũng như những cách thức để đi cho dễ dàng. Và phải dạy lại những điều đó cho kẻ khác.

* **Một tâm hồn càng được giáo hóa** có mục đích là soi sáng và mở rộng kiến thức, làm cho lòng ta thêm mềm mỏng để cảm thấy những vẻ mỹ miều lòng nhân hậu và những ưu phẩm vô cùng của Thiên Chúa.

Thực ra, đối với chúng ta, khoa học ích lợi, thú vị và hay lôi kéo lòng ta nhất, là biết nói khó cùng Chúa trong khi nguyện ngắm, biết những phương thế khử trừ tính hư nết xấu, và tập tành các nhân đức... nhưng nếu một phần khoa học đó là nhờ ơn Chúa thì một phần cũng phải do công khó nhọc của ta và thường Chúa cũng đòi ta sửa soạn mảnh đất thiêng liêng ta trước khi Chúa gieo hạt giống ơn Chúa vào.

* **Mỗi chị đều được ơn thiên triệu** lên một bậc nhân đức trọn lành riêng. Nhưng phải có phương tiện thì chị mới tới bậc đó được... Mà Chúa đã đặt chị dưới quyền chỉ dẫn của bà để bà giúp phương tiện cho chị. Và trước mặt Chúa bà phải nhận trách nhiệm về những nhân đức mà vì lỗi bà, chị đã không thực hiện được.

* **Bà hãy đặt Chúa Giêsu vào địa vị bà** thì sẽ thấy Chúa nhẫn nại ân cần và lo lắng đến thế nào để sửa soạn tâm hồn các chị những điều mà người tưởng là cần dạy bảo cho họ.

Bà đã thay thế quyền bính của Chúa thì cũng hãy thay thế lòng nhiệt thành của Người.

2. Những nhà giáo dục

a) Sự giảng giải của linh mục

Bà hãy năng xin các cha giảng dạy cho chị em hết sức. Trong các ngày lễ trọng bà có thể xin những bài giảng trọng thể, nhưng nhất là phải nài xin cho được những bài giảng đơn sơ, thân mật.

Phúc cho tu viện nào được một linh mục nhiệt thành, mỗi tuần hay ít là một tháng hai lần rao giảng Lời Chúa cho, không gì có thể thay thế cho bài giảng đó.

Nếu có thể thì đừng thay đổi cha giảng. Chớ chỉ cứ một tiếng ấy tuần nào cũng rao giảng cho chị em, có khi chị em không thích mấy, nhưng thực là có ích lợi hơn.

Nhiều người đề giảng trong nhà dòng chỉ tổ thêm xôn xao, bình phẩm và quấy luyên một cách vô lý... Tinh thần có thể mở mang đôi chút.

b) Việc giảng dạy của bà

Chương sau chúng tôi sẽ nói bà phải giảng dạy thế nào?

Đây chỉ xin: những lời bà dạy dỗ bất cứ trong nhà hội hay ở nơi khác đừng bao giờ có vẻ một bài giảng đại thể, bà không phải nhà giảng thuyết, bà chỉ là một người mẹ, một người chỉ dẫn chị em. Vì thế những điều răn dạy phải là những lời nói tự nhiên, tự đáy lòng phát ra.

Bà đọc những bài thánh Francois de Sales khuyên bảo các nữ tu, hoặc giải thích hiến pháp và những bài giải đáp vấn nạn của thánh nữ Chantal, bà sẽ thay giọng nói ngọt ngào hiền từ của bà bề trên.

Lần kia một bà bề trên khuyên dạy chị em về đức thương yêu bà nói:

"Ta hãy yêu nhau, hãy giúp nhau làm cho đời sống trở nên êm dịu, đó là một giới răn lớn buộc mọi người, phương chi đối với chúng ta? Chúng ta đã bỏ cha mẹ, chị em, bầu bạn thế gian, thì chúng ta phải là mẹ, là chị em, là bầu bạn cho nhau, tình yêu vốn là một nhu cầu cho người ta. Nếu ta không yêu nhau thì để yêu ai? Đường đời nhiều khi nhiều gai góc, chúng ta phải yêu nhau để đỡ phần đau khổ".

Đó thật là những lời tâm sự.

Chớ chỉ bà hiểu được những vị bề trên thánh thiện đã ăn nói nhân từ thế nào khi các người gọi kẻ bề dưới là con. Những điều thánh Vincent de Paul khuyên bảo, mà người ta còn chép lại khiến ai đọc cũng phải cảm động.

Nhưng do kinh nghiệm, bề trên nào cũng thấy có nhiều trường hợp mà lòng yêu không thể nào mà tả ra trong lời nói được. Người ta thấy mình rất yêu những đứa con đang đứng trước mặt, mà cũng muốn cho chúng hiểu mình yêu chúng, nhưng lại không thể nói ra được. Đó là trường hợp thấy những

đưa con không thịnh tình với mình tý nào hết, chúng chỉ nghe lời ta nói để rồi bình phẩm, xuyên tạc và chế diễu. Vì ta nhận thấy những điều bộ khinh miệt, những cái nhìn lãnh đạm... Lúc đó phải có can đảm để cứ nói, phải có nhân đức để cứ làm phận sự.

Bà hãy cầu nguyện nhiều trước khi khuyên bảo. Hãy nói rằng: Chúa muốn, Chúa ghi chép từng lời tôi nói, chính vì muốn đẹp lòng Chúa mà tôi nói...

Bà hãy tránh đừng nói ý tứ gì đến những điều bà ái ngại trong lòng, vì thường hay đi quá mức. Bà cứ nói rằng: *“Bà vui mừng vì thấy chị em hiểu bà, và bà rất sung sướng được nói những lời tốt lành đầy thiện chí”*.

Bà đừng nói: chị em phải thế nọ, thế kia, cứ nói: chúng ta phải thế nọ, thế kia, dùng tiếng chúng ta có lợi hơn tiếng các chị.

Trong trường hợp đặc biệt phải nói bằng giọng uy thế thì rồi Chúa sẽ liệu giọng cho bà nói. Khi gặp trường hợp đó phải cầu xin Chúa ban giọng nói cho.

c) Liệu sách vở cho chị em đọc

Chọn sách cho chị em đọc là một việc rất khó. Có những sách rất hay phải bắt các chị đọc đi đọc lại, nhưng cũng có những sách đọc nhiều lần đâm chán, vì thế đôi khi cũng nên đổi sách lại cho chị em đọc. Việc đổi đó phải xin cha linh hướng nhà dòng chỉ dẫn cho.

Đọc nơi chung thì phải chọn những sách hợp với mọi người. Đừng cho đọc những sách tả những việc dư thừa, những việc Chúa hiện ra mạt khải v.v...

Đây là những sách thường đọc nơi chung được: nhưng phải bỏ những chương nói về bề trên hay những chức vị trong dòng.

- Sách dạy tập đi đàng nhân đức trọn lành;
- Những tác phẩm của thánh Francois de Sales;
- Kể nữ tu thánh thiện;
- Sách tỏ lòng yêu mến Chúa Giêsu;
- Quyền phép Đức Mẹ và nhiều tác phẩm của thánh Alphonse;
- Hạnh các thánh;
- Sách gương phúc;
- Sách dạy cách đánh giặc thiêng liêng.

Đó là những sách thường ai cũng hiểu biết và rất ích lợi, nhưng có nhiều đoạn không có thể đọc nơi chung, bề trên phải định trước.

Bà đừng đưa vào trong tu viện những sách mới lạ khi không có ý kiến của bề trên trong Giáo Hội, mặc dầu sách kia được nhiều người ca tụng và truyền bá.

Cũng nên nói lại rằng trong số hạnh các thánh và các tổ phụ lập dòng mới bán gần đây, có nhiều thứ rất ích lợi, vì chứa những điều rất tỉ mỉ, dạy những điều khôn ngoan cần phải suy nghĩ, như hạnh thánh Francois de Sales, bà thánh Chantal.

Bà hãy khắt khe hết sức đối với việc đọc nhật báo, nguyệt san và những sách chép những câu chuyện dông dài hằng ngày. Rất nhiều nhà dòng đã bị sa sút vì đã đọc những thứ ấy. Vì những sách đó mở đàng cho nhiều người tranh biện sệt vô ích hoặc để theo thiên kiến làm hại tinh thần cầu nguyện, tinh thần trầm tĩnh và thương yêu.

d) Bảng những chỉ thị riêng

Những câu chuyện đạo đức riêng, một mình bà nói với từng chị một, đó là một lời huấn luyện hữu ích lắm. Những câu chuyện thân mật đó mà nhiều lần bà có thể dẫn đường về trời cho nhiều tâm hồn đương bối rối, sợ sệt mà được đến với bà.

Sự hướng dẫn là việc rất khó. Kinh nghiệm đã cho biết cái chỗ khó khăn là tại những chị không tín nhiệm, không dám bày tỏ tâm hồn, chúng sợ bà không kín dạn, hoặc đã có lần chúng bị từ chối và còn nhiều lý do khác nữa làm cho họ ác cảm với bà, nhưng nếu bà là một người đạo đức nhẫn nại, nhất là nếu bà là một người mẹ thì bà sẽ biết cứ làm ơn cho những tâm hồn đó.

Họ không chịu nói, bà hỏi họ không muốn thưa, bà thấy một bầu không khí lãnh đạm, nghi kỵ và đôi khi cứng cổ... bà đừng bắt nạt, đừng nói cứng cỏi, cứ nói một câu êm đềm, một lời an ủi, hãy xin giúp đỡ họ một việc... nhưng đừng giữ chị đó lâu trong nhà, nhưng lại phải sao cho khi bước ra khỏi nhà chị ấy có thể nói: tôi đã làm phiền lòng mẹ quá, mà mẹ không tỏ cho tôi biết.

Bà đừng tò mò, đừng cố tìm cách cưỡng bách hay dùng mưu kế vào một tâm hồn không tự ý cởi mở với bà.

Bà nên nhớ trong việc bà hướng dẫn không được động tới ba điểm này:

- Các tội,
- Các điều phải nhờ khoa thần học mới đoán định được,
- Những cơn cám dỗ làm cho người ta xấu hổ, hoặc gợi tình dục khi phải nói lại.

Theo nguyên tắc khi bà thấy một điều gì họ ngại nói, thì phải xoay sang truyện khác ngay, đừng hỏi vắn, bà sẽ mở dịp cho họ nói dối.

Cũng có những nữ tu chỉ xin hướng dẫn để khoe mình, để lấy thiện cảm của bề trên. Họ sẽ bắt đầu ca tụng bà, sẽ tố giác những lầm lỗi của chị em để làm cho bà nghi ngờ người khác. Bà nên ý tứ.

Đây là những câu hỏi giúp bà khơi câu truyện hướng dẫn với những tâm hồn nhút nhát:

Trong tu viện cái gì làm cho vui? Cái gì làm cho buồn? Nếu họ trả lời rõ ràng thì bà kích thích thêm, nếu không thì bỏ qua ngay. Chị nào muốn nói với bà về truyện gia đình thì bà cứ vui lòng nghe...

Những công việc làm trong nhà họ có lấy gì làm khó không? Rồi bà phải hết sức liệu sao cho họ được dễ dàng làm việc, bớt ngại ngùng. Nếu có thể được bà hãy bớt cho chị ấy một ít việc, hỏi han khen ngợi việc chị ấy làm, tỏ cho chị ấy biết bà đã nhận thấy lòng nhiệt thành của chị, hãy thương hại những điều khổ tâm và kích thích những điều kết quả.

- **Về nhân đức:** hỏi xem chị có tập nhân đức lần trước bà đã dặn không? (mỗi lần chỉ cho một nhân đức thôi, và phải có phương thế để tập).

- **Về các phép bí tích:** hỏi xem họ có trình cha linh hướng những lần họ không rước lễ, họ có thích rước lễ, có lần nào xin không rước lễ? (đừng hỏi duyên cớ tại sao không rước lễ, nhưng nếu tự ý họ nói thì phải nghe và trả lời phân giải cho họ. Khi có ai xin ngày mai không rước lễ thì chờ bao giờ bà bắt ép, như thế là mở đường cho họ phạm sự thánh).

- **Về đức bác ái:** trong chị em có điều gì làm hại đức bác ái? Đừng bao giờ hỏi họ có yêu riêng ai không? Thường tình yêu không trong sạch thì không bao giờ họ nói. Nếu là tình yêu không nguy hiểm thì họ sẽ tự ý nói ngay. Ai có tình yêu riêng thì thế nào rồi cũng biết, nhưng đừng làm một cách quá đột ngột, phải từ từ mà gỡ cái tình liên lạc đó. Muốn cho họ đoạn tuyệt ngay tức khắc là làm cho họ thêm khẳng khái, và đôi khi nó chỉ là một mối thiện cảm, một sự trẻ con, nếu làm quá thì lại có thể gợi những điều xấu.

- **Về sức khỏe:** Bà nên hỏi nhiều về sức khỏe chị em, những điều gì làm cho họ đau yếu, họ cần phải chữa hay thế nào? Hãy rộng rãi cho những phép riêng mà kẻ liệt xin, ví dụ sáng xin ngủ thêm...

- **Giữ kỷ luật ân cần:** hỏi xem họ có giữ kỷ luật không? Nhưng hỏi một cách êm đềm, hỏi xem có những điều gì họ khó giữ và tại sao khó giữ. Cũng nên chữa lỗi cho họ một chút để kích thích họ giữ hơn. Hãy vui lòng chuẩn chước và hãy hứa rằng sẽ chuẩn chước khi có lẽ, hãy rộng rãi tha thứ những lỗi họ tự ý lên thú. Nhất là việc cầu nguyện bà phải hỏi han kỹ lưỡng hơn để nâng đỡ các tâm hồn. Hỏi han cách họ nguyện ngấm thế nào? Điều gì được thì để, điều gì sai thì chữa lại cho họ, nhưng phải

khôn ngoan và hiền từ lắm. Đừng bao giờ nói với một chị rằng: chị làm không đúng gì cả, chị đi lạc lối rồi...

Bà đừng quá nhiệm nhặt nhưng vẫn nghiêm nghị, đôi khi cũng đừng sợ nói vui đùa với chị em. Đừng bao giờ để một chị buồn khi ra khỏi phòng bà, mặc dầu bà không được làm theo ý chị xin. Chớ chi chị em nói được về bà như xưa kia người ta đã nói về thánh Francois de Sales: *“Cứ đến với Ngài, mặc dầu chỉ đến để Ngài từ chối vì Ngài từ chối cũng có duyên”*.

e) *Bằng thư từ*

Khi chị em phải ở xa, đôi khi bà nên viết thư để kích thích, nhất là bao giờ cũng phải mau chóng trả lời các thư chị em gửi. Những thư bà viết nếu là một bức thư của người mẹ thì nó sẽ làm nhiều lợi ích không ngờ. Nếu có đọc thư của thánh François de Sales, thánh Chantal, Đức Cha Chaffoy thì sẽ thấy các thánh nói thế nào, chắc là bà không bận việc hơn các đấng thánh ấy đâu, bà cũng có một nhiệm vụ như các thánh, vậy cũng phải làm những việc các đấng ấy đã làm. Nếu bà thực có tâm tình của một vị bề trên, thì bà hãy để tỏ lộ ra qua ngòi bút, tự nhiên tâm tình đó sẽ làm cho bút biết viết những gì.

Trong thư viết đừng cầu kỳ, đừng gò bó, nhưng phải khôn ngoan, mặc dầu đã biết chị kia là người kín dạ khôn ngoan, nhưng cũng đừng tỏ ra tình nghĩa quá. Các chị nhất là các chị trẻ rất khó giữ kín các thư từ nhận được. Khi viết thư bà nên nhớ rằng: thư này có thể người khác thấy, giữ như thế xem ra cũng có chỗ quá đầy, nhưng kinh nghiệm đã cho biết đó là một luật khôn ngoan. Có những vị bề trên cả, năm nào cũng gửi thư mà ra chỉ thị cho các nhà. Đó cũng là một tập quán tốt của các vị bề trên, nhưng chỉ nên viết khi cần làm ích cho các tâm hồn.

3. *Phải huấn luyện thế nào?*

Những bài huấn luyện phải có hai loại: một loại chủ ý đào tạo các chị nên những người giáo hữu thực sự, và những bài chú ý đào tạo nên những nữ tu.

Loại thứ nhất phải đi trước. Đó là việc dạy dỗ, dạy cho biết những chân lý trong đạo. Nhiều tu viện thiếu về điểm này quá. Người ta dạy về đàng thiêng liêng, về những bậc nguyện ngắm, nhưng lại không biết những điều căn bản về đức tin. Bà phải nhấn mạnh về việc dạy dỗ thực sự.

* ***Những điều dạy phải chắc chắn.*** Phải có những chân lý thực sự chứ không phải chỉ vịn lấy nói nhiều lời. Dạy về điều gì cũng phải làm chứng, đừng nói bằng quơ, phải có những cơ thực đích đáng.

Hãy xem trong kinh thánh, nhất là Phúc Âm mà Giáo Hội đã giải thích. Lại đọc những sách phổ thông nhiều người đã công nhận, đừng ham những sách mới lạ.

Trong vấn đề liên quan đến giáo lý, bà hãy năng bàn hỏi với những linh mục phụ trách tu viện của bà.

Hãy làm cho chị em thực hành nhân đức hơn là chăm chú đến những cảm tình đạo đức.

Bà vẫn tôn trọng những cách sùng kính mới do lòng đạo đức nghĩ ra, nhưng bà đừng vội vàng đưa những cách đó vào tu viện, bà hãy xin ý kiến các vị bề trên và đừng thêm gánh nặng cho chị em. Hãy làm cho chị em hiểu đúng tiếng sốt sáng nghĩa là làm việc đạo đức cách nhiệt thành, chứ không có nghĩa là cảm giác sốt sáng.

Hãy làm cho chị em chú ý riêng đến ba nhân đức:

- Trung thành giữ kỷ luật,
- Đức vâng lời,
- Đức bác ái.

* ***Các bài dạy phải có lớp lang thứ tự,*** đừng tiện gì nói ấy. Hãy phác một chương trình theo trong vòng ba bốn năm. Có thể chia: Cắt nghĩa luật; Giải thích những chân lý trong tôn giáo; Phúc Âm các ngày chúa nhật; Đời sống và những nhiệm vụ tu sĩ.

Những chỉ thị riêng hữu ích có thể nói trước khi khuyên bảo, có lúc cũng thay cho một bài khuyên bảo được, nhưng thường ít khi làm thế. Không có một thứ tự nhất định, bà sẽ nói đi nói lại một việc nhiều lần, mà nhiều điều lại thiếu sót, như thế chị em sẽ không thích.

Đây là những sách có thể giúp bà soạn bài khuyên bảo:

- Phúc Âm dẫn giải,
- Sách cách nghĩa bốn,
- Tâm tình bà mẹ Emilie,

- Tâm tình và cuộc đời hy sinh trong bậc tu trì,
- Các nhân đức bậc tu trì (của cha Valuy),
- Những nguyên tắc đời tu trì v.v...

* **Bài khuyên bảo phải dọn kỹ**, phải xem sách mà dọn và thường thường nên viết những ý chính. Bà không đủ giờ dọn ư? Trong lúc viếng Thánh Thể bà có thể dự sẵn điều phải nói. Bà lại đừng quên rằng bà đã có ơn Chúa ban theo bậc. Chúa sẽ giúp bà. Bà lại nói truyện trong nhà bà thôi, không cần đề ý đến văn chương, bà không quá chú ý phải nói việc nọ việc kia thế nào, chỉ cần chú ý phải nói những gì.

Giờ nguyện ngắm ban sáng thường là một giờ dọn bài, tốt nhất bà hãy tưởng tượng như Chúa phán với bà những điều bà phải khuyên bảo chị em, vậy bà hãy nói với họ những gì, bà hãy nghe Chúa dạy bà.

Bà hãy ăn ở thánh thiện thì bà sẽ có giờ mà làm mọi việc. Xưa một bà bề trên đã tuyên ngôn: “*Bao giờ người ta cũng sẽ có đủ giờ để làm phận sự*”. Thực là một câu chí lý, bà nên suy nghĩ.

Sau những bài khuyên bảo về chân lý của đức tin, về những nhân đức của người giáo hữu và tu sĩ, bà hãy nhấn mạnh về đời sống bên trong, bà hãy sắm một sách, ví dụ sách của cha Bernezai, hãy đọc kỹ, chọn lấy những điều hay và cắt nghĩa cho vừa tầm mỗi người.

Đời sống bên trong rất ít người đề ý. Ta phải nói rõ về giá trị của nó, sự cần thiết phải có những sự êm dịu bởi đó mà ra. Nền tảng của nó là: đức khiêm nhường, tinh thần đức tin, lòng từ bỏ thế gian, đức vâng lời. Những trở ngại đời sống bên trong: sự xao xuyến, không hãm mình v.v... Thực hành đời sống bên trong: nhìn xem Chúa, nghe lời Chúa, nói khó cùng Chúa, luôn luôn ăn ở theo ý Chúa v.v...

Bà hãy năng nói về sự nguyện ngắm cần thiết thế nào, và phải làm thế nào. Hầu hết trong các sách đạo đức đều nói về điểm này. Quyển dạy nguyện ngắm của cha Frenade sẽ là một sách chỉ dẫn rất tốt. Nhưng tiên vãn bà hãy thực hành điều bà dạy.

IV. HÃY SỬA CHỮA CON CÁI

1. Vì sao phải sửa chữa

* **Chúa đã giao phó chị em cho bà** cốt để bà giúp họ nên thánh. Khi Chúa giao họ cho bà thì họ còn có những khuyết điểm, những khuynh hướng, những thói quen xấu mà họ không biết, hoặc họ chưa đủ can đảm để trừ. Vì thế chính bà phải mách cho họ thấy những khuyết điểm, những nét hư, những thói xấu kia mà giúp họ, để bà cùng với họ hay không có họ hoặc trái cả ý họ nữa, trừ khử những cái thói xấu đang làm cho họ cheo leo bị lui mất.

Nếu các chị kia lui đi tại bà trễ nải không xem xét; Hoặc tại bà nhu nhược vì bà thấy họ phản đối. Tại bà bất cần vì bà chỉ hỏi cho mỗi chị tự trả lời bà về chính mình. Tại bà vô ý không xem thấy; tại bà thương yêu quá lễ vì bà sợ làm phiền lòng chị em; tại bà ích kỷ vì bà sợ họ phản đối bà v.v. thì Chúa sẽ bắt bà chịu trách nhiệm về sự linh hồn kia phải lui mất.

* **Chẳng những bà phải sửa chữa chị em** để mong ích lợi cho người khác. Trong tu viện có những tâm hồn thánh thiện, đạo đức, trong sạch, nhưng yếu đuối, nếu không gì trở ngại họ sẽ có thể thẳng tới cùng Chúa nhờ đức vâng lời và đức đơn sơ, nhưng những tâm hồn đó gương xấu lại rất có thể làm hại họ nhiều. Chính gương xấu là cái bà đề phòng hơn cả.

Mỗi khi phải quở trách, ai cũng biết là một việc ngại hơn cả. Bà ước ao đừng thấy, đừng biết lỗi kẻ khác, nhưng bà đã thấy, bà biết mất rồi, bỗng phận buộc bà phải làm, vậy phải làm đi mặc dầu bà yếu đuối, bà có muốn làm một tên sát nhân muốn giết con bà chết hay là bà muốn một lương y chữa mà vẫn muốn cho con bà mang bệnh không?

Bà kêu trách sốt mắng rồi họ thù ghét bà phải không? Nếu trước mặt Chúa bà đã thấy là một bản phận thì không được nhút nhát, ở đâu và bao giờ cũng thế, tính nhút nhát hay khuyên ta lầm lỗi nhiều. Cha Bomdalon đã viết: “*Tính hèn nhát làm cho bề trên phạm biết bao nhiêu lỗi*”.

Có khi bà nói: tôi không muốn làm nặng lòng ai, phải, bà muốn thế, nhưng bốn phận buộc ta đôi khi phải làm như thế.

Bà nói: tôi làm mất lòng họ thì sẽ mở đàn cho họ làm bầm kêu trách và sinh xô xao trong nhà. Bà dự phòng thế nhưng có trường hợp lại cần những tiếng xô xao đó. Đàn khác những tiếng làm bầm sẽ làm hại cho chính kẻ nói hơn là làm hại bà, vả nữa, làm bầm rồi cũng qua đi mà bà được an lương tâm.

Bà nói: nói mà liệu mình họ sẽ thừa lại một cách khiếm nhã hoặc trong lòng họ sẽ bức tức, rồi sau này khó lòng gột rửa được, những ảnh hưởng xấu thì khổ lắm. Phải, có khi cũng có khổ tâm thực đấy, nhưng nếu bà không nói thì ai nói...

Hoặc bà muốn chinh phục lòng người, muốn cho cả nhà quý mến bà, đó là một ý tốt nhưng nếu bà muốn chinh phục lòng người đến chỗ quá rộng rãi, cái gì cũng chịu, cái gì cũng nhường thì tức là bà nhảm. Bà hãy đối đãi với các chị em một cách tử tế, mềm mại, nhưng cũng phải làm cho người ta kính sợ và vâng lời. Như thế, họ không bớt lòng yêu mến mà lại thêm lòng kính sợ bà.

2. Phải sửa chữa thế nào đối với những người thiện chí

Một tâm hồn thiện chí đến đâu, nhưng khi bị quở trách họ vẫn khó chịu; mà một linh hồn càng tử tế, càng ít sai lỗi, càng kiêu hãnh, khi bị quở phạt lại càng khó chịu hơn. Mà chúng ta thì ai cũng kiêu ngạo cả. Vì thế đức khôn ngoan và bác ái để cho ta những nguyên tắc, nếu biết giữ tử tế thì sự quở phạt không làm cho người ta bức tức trái lại sẽ làm điều ích. Xin bà nhớ mục đích không phải là oán phạt, không phải là làm nhục mà là thánh hóa chị em. Vì thế:

- Phải chọn lúc thuận tiện. Ví dụ lúc mà bà thấy kẻ có lỗi đang được lòng sốt mến Chúa; lúc chị tỏ lòng tín nhiệm bà hơn; lúc bà có dịp làm vừa ý chị.
- Thường để cho kẻ có lỗi có đủ giờ nhận lỗi hay đủ giờ trấn tĩnh.
- Dùng những lời nói, những cử chỉ, hợp với tính tình người có lỗi. Trong tu viện có rất nhiều tính tình khác nhau, không nên xử với mọi người một cách như nhau. Một luật chung áp dụng được cho mọi tính tình là cử chỉ bề ngoài phải rất bình tĩnh, mặc dầu lúc họ nói với bà một cách cứng cỏi. Lời bà nói phải rất hiền từ; phải hết sức nhẫn nại nghe họ chữa mình; Phải tỏ lòng thương yêu nhận những lý do bào chữa cho họ, nhưng phải êm đềm và cứng cỏi bắt họ phải chịu phạt theo lẽ phải, không phải là phải nhu nhược trong ý định, nhưng chỉ phải mềm mại trong lời nói, giọng nói và cách nói.
- Bà phải có ý ngay lành và siêu nhiên trong khi sửa phạt. Nếu bà cảm thấy tức giận người có lỗi, nếu bà thấy mình có ác cảm hay xúc động quá mạnh, thì hãy đợi cho đến khi những tình cảm đó qua đi và hãy cầu xin Chúa. Thà bà bỏ qua một lỗi không phạt còn hơn phạt với những tâm tình như thế.
- Nên phạt ít, khuyên bảo nhiều, tha thứ một cách dễ dàng, nhất là hãy bỏ quên những lầm lỗi, trước sau cũng như đang khi sửa phạt nét mặt bà luôn tỏ ra vui vẻ vì đã làm ơn cho người ta.
- Những lỗi kín đáo phải sửa phạt kín đáo. Nếu một lỗi công khai, thì bà cần xét có nên bảo cho kẻ có lỗi biết trước không? Bảo như thế bà sẽ làm vui lòng kẻ bị phạt.
- Đừng hay sửa phạt quá cũng đừng sửa phạt vì những lỗi nhỏ nhen quá. Cha Alvarez nói: phải biết nhắm mắt một tý... Cay ngạt quá lẽ, làm cho người ta khó chịu và bề trên mất ảnh hưởng, khi trong nhà hội bà chỉ có biết quở trách, hay mỗi khi một chị bị bà gọi là tự nhiên nói ngay rằng: mình bị máng đấy...
- Trong khi sửa phạt phải xét theo:
 - + Tuổi, đừng xử với một chị đã già như một chị mới khấn.
 - + Trình độ nhân đức, một người còn yếu đuối đừng đòi hỏi nhiều quá.
 - + Trình độ trí phán đoán: thánh Têrêsa không muốn bắt các chị em ít trí phán đoán giữ những điều nhiệm nhặt, mặc dầu họ là người đạo đức.

- + Tính tình của mỗi người, muốn thi hành điều đó cần biết thay đổi giọng nói, dáng điệu của bà, nhất là biết chọn thứ hình phạt.

Nhưng ta thử đặt câu hỏi: người ta có thể phạm tội vì nhân từ quá không? Xin nghe thánh Francois de Sales: Một hôm có người nói với Ngài: *“Đức Cha nhân từ và hiền lành quá, những kẻ xấu nét lăm dưng tính dễ dãi Đức Cha và có lẽ họ còn chế nhạo nữa”*, Ngài thưa: *“Nếu phải phạt vì nhân từ và hiền lành quá thì tôi lại lấy làm thích. Sao Đức Chúa Cha lại muốn được gọi là Cha lòng nhân từ? Sao Đức Chúa Con lại muốn được gọi là Con Chiên không có mặt đấng? Sao Đức Chúa Thánh Thần lại muốn được gọi là chim bồ câu? Vì thế xin các Ngài cứ để mặc tôi để tôi nghe theo lời Chúa dạy, tôi học cùng Chúa vì Chúa hiền lành và khiêm nhượng. Chúng ta không thể khôn hơn Chúa được”*. Ngày khác họ lại hỏi Ngài: *“Thưa Đức Cha những kẻ được tha thứ rồi lại cứ sa ngã thì phải xử thế nào với họ?”*, Đức Cha đáp: *“Các ông cứ theo lời Chúa mà tha thứ, không phải là bảy lần thôi, mà là bảy mươi bảy lần và nếu cần cứ tha đến bảy trăm nghìn, bảy trăm triệu lần và tha mãi đến tận đời đời”*.

Ngài viết thư cho một bà bề trên: *“Bà hãy hết sức nhân từ cùng những kẻ lầm lỗi. Bà nên nhớ rằng một kẻ rất tội lỗi nếu được giúp đỡ hẳn hoi, họ rất có thể trở nên trọn lành. Vậy việc giúp đỡ họ cho hẳn hoi, đó là trách nhiệm của bà. Đặt bề trên không cốt để giúp đỡ kẻ mạnh mẽ mà cốt cho kẻ yếu đuối nhờ”*.

Thánh Odilon nói: *“Tôi thà phạm tội vì nhân từ quá còn hơn phạm tội vì thẳng nhặt quá, nếu đàng nào cũng phải phạt thì tôi thà chịu phạt vì quá nhân từ hơn là vì quá dữ tợn với anh em”*.

Nhưng không, một bà bề trên muốn theo gương Chúa ăn ở nhân từ, rất nhân từ và nhân từ luôn luôn, lại hằng chú ý làm ơn lành cho người ta, thì không bao giờ lo phải phạt.

Tóm lại, trong mọi trường hợp xin bà nhớ bà là mẹ. Cha Laucitius với một giọng rất tế nhị và yêu đương đã nói cùng các vị bề trên: *“Các Ngài đừng phạt người ta bỏ ăn cơm tối kéo đêm người ta mất ngủ, đừng phạt người ta chiều hôm khi người ta có ý dọn mình sáng mai rước lễ kéo họ không dọn mình được sốt sắng, đừng phạt người ta làm bếp khi họ dọn bữa, đừng phạt người ta dạy học khi họ sắp vào lớp. Nếu một người lầm lỗi đang đau yếu xin các Ngài đừng phạt nữa kéo họ sinh bệnh”*.

3. Đối với những chị em ra khó bảo

Thật ra có những chị em rất khó xử, vì mặc dầu Chúa nhân từ vô cùng, mà cũng còn có kẻ phải sa hỏa ngục. Nhưng đó là số ít, một bà bề trên đạo đức và nhân từ thì sẽ thấy trong tu viện ít người như thế.

* **Có những chị nguyên tính khó bảo**, vì tại tính khí như thế, nên mặc dầu chị ấy đã chiến đấu luôn, chị cũng còn sai lỗi, hay cứng cỏi nhu nhược, hay nói nhảm, hay giận giữ, hay sốt sắng... Nhưng họ mau nhận lỗi và ở khiêm nhượng, đối với những người này bà phải nhẫn nại lắm lắm: quả trách họ một cách êm ái, ít khi phạt họ và hãy tin chắc rằng sớm muộn Chúa sẽ thắng... những người này không làm hại gì nhà dòng.

* **Có những người đang tuổi khó dạy** hoặc tại tập quán xấu, nếu quả trách họ chỉ làm cho họ thêm tức giận, lắm bầm phê bình chứ không mong ích lợi gì, không trông sửa mình... Bà hãy cố liệu cho họ ở riêng khỏi truyền nhiễm tinh thần xấu cho người khác, còn riêng đối với bà, bà hãy hết sức giao thiệp tốt với họ. Bà hãy nhắm mắt đừng nhìn khuyết điểm của họ, hãy cầu nguyện cho họ. Thánh Francois de Sales viết: *“Phải biết kính nể người già, họ không còn dễ chiều nể người khác, không còn dễ mềm mỏng vâng lời vì những gân cốt của tinh thần cũng như của thân xác họ đã khô héo mất rồi”*.

* **Lại có những người khó bảo vì cứng cổ**, cố chấp, và vì tại có lòng xấu. Đối với một chị như thế, phải khôn ngoan, phải khéo léo lắm.

Hằng ngày bà hãy cầu nguyện cho chị, hãy xin Chúa ban ơn này: Xin cho chị trở lại, xin cho chị đừng làm lây cho người khác, xin cho bà đừng bớt lòng thương yêu chị. Mỗi tuần hãy rước lễ một lần theo ý đó. Đôi khi xin cả nhà cầu nguyện cho họ, nhưng đừng nói tên.

Đừng từ rầy chị, đừng nhìn chị bằng con mắt chán ghét, hãy giao việc gì cho chị làm luôn để chị ít giao thiệp với chị em, cần làm sao cho chị em ít chơi với chị ấy, nhưng phải liệu cách khôn khéo để chị đừng biết là tại bà mà đã xảy ra như thế.

Đôi khi bà hãy tỏ ra bà tin cậy chị, lôi kéo lòng chị, cũng nên khen lao chị, chiều chuộng chị, mà làm cho cả nhà thấy những việc đó, để mọi người thấy những điều chị than phiền lắm lắm đều vô lý.

Bà hãy xử với chị như một thầy thuốc xử với một con bệnh đã thất vọng, nhưng ông thầy muốn tỏ ra là không tiếc một thứ gì mà không liệu cho họ khỏi.

Nếu chị chỉ làm nặng lòng bà thôi, chứ không kéo bè cánh gì và bà cũng đã quan phòng cho chị không có ảnh hưởng xấu gì cho trong nhà, thì bà hãy coi đó là một thánh giá Chúa gởi cho bà, hãy nhẫn nại chịu đựng và thương yêu chị, cầu nguyện cho chị.

Nếu chị ấy đã nên dịp nguy hại cho kẻ khác thì bà cũng đừng lấy tư cách riêng là bề trên mà quyết định, hãy bàn hỏi chị em, nhất là các bề trên, và làm theo ý của Ngài. Đây là kinh của một bà bề trên đạo đức đã đặt mà cầu xin cho một chị kém hạnh kiểm làm cho bà phải lo âu:

“Lạy Thánh Nữ đồng trinh là Mẹ thông ơn Thiên Chúa và là Mẹ nhân từ, vì đức vâng lời đã buộc con phải nhận quyền thiêng liêng coi sóc chị..., con đến trước tòa Mẹ tỏ bày cùng Mẹ nỗi niềm đau đớn con phải chịu vì những lỗi lầm của chị ấy, và con dâng cho Mẹ tất cả những hy sinh con chịu trong ngày hôm nay trong khi phải vâng kỷ luật để cầu cho chị. Nhận thấy mình con phải làm mẹ, phải nhận trách nhiệm về chị, nên con xin dâng chị cho Mẹ. Xin Mẹ giúp con sự nhẫn nại, gương sáng và lòng thương yêu mà lôi kéo chị về đúng nhiệm vụ. Lạy rất thánh Đức Mẹ là quan thầy là Mẹ của nhà dòng này, con xin Mẹ ơn ấy, vì lòng Mẹ mến Chúa Giêsu Con Cưng Thánh Mẹ, xin Mẹ cho con được ơn ấy”.

Để kết thúc đoạn này tôi xin phiên dịch ra đây bức thư của một chị dòng viết sau khi bà bề trên chị qua đời. Nếu bà không áp dụng được từng dòng trong bức thư này thì đó là dấu bà chưa làm đủ bốn phận:

“Nếu đức bác ái của mẹ bề trên tôi chỉ là một đức bác ái tầm thường, thì không thể nhận được tính xấu của tôi cũng như những sự tôi luôn luôn sai lỗi và làm phiền lòng mẹ.

Trong tuổi thanh niên có những lúc người ta phải cảm dỗ mạnh mẽ đến nỗi xem ra đã lui mất, chỉ còn quyết tâm theo điều xấu, cái tuổi thanh niên của tôi nó cũng thế, mấy năm tôi còn trẻ thì tôi đã ăn ở như thế trong tu viện. Đã có những lúc khủng hoảng, mà nếu không nhờ được tính cương trực nhưng êm đềm của người chỉ dẫn tôi thì tôi đã trở về thế gian mà tôi đã lui mất rồi.

Thường tôi vào phòng người quỳ dưới chân người, nhưng tôi lại không chịu nói gì cả, người phải dùng hết cách cương và nhu để vận tôi từng tiếng một. Tôi xấu nét tôi cưỡng lại người, nhưng lòng thương của người không hề thay đổi, lòng nhẫn nại của người không biết mỏi mệt. Tôi càng xấu tính càng ương ngạnh, thì đối với tôi người càng tỏ lòng yêu đương, lân tuất, xứng một người mẹ luôn luôn nghĩ ra những phương thế mới mẻ để dẫn dắt, mở mắt cho tôi nhìn ra điều tôi sai lỗi, lại muốn sửa mình, lại được lòng can đảm hy vọng sẽ sửa mình lại được.

Không khi nào tôi phải một câu quở mắng chua cay, hay nhục nhã, lòng thương yêu thánh thiện xứng người nữ tu của người, đã làm cho người cân nhắc từng cử chỉ, từng lời nói đối với tôi. Mỗi lần ra khỏi phòng người, tôi lại nhớ đến lời hai môn đệ đi làng Emmaus hỏi với nhau: trái tim cứng cõi ương ái của tôi đã được nên sốt sắng khi nghe lời người, và trái tim tôi lại được thêm chút nghị lực để yêu thích kỷ luật êm đềm và thánh thiện của bậc tu trì.

Trừ những trường hợp bất đắc dĩ không thể tiếp tôi được, còn những khi có thể người không ngần ngại hy sinh một việc quan trọng hay cấp bách nào để làm ích cho tôi. Không biết bao nhiêu lần ban tối sau khi người đã làm việc khó nhọc cả ngày, tôi đến quấy rầy người. Không biết bao lần ban sáng người toan bắt tay làm những việc quan trọng tôi lại đến làm phiền người. Nhưng tôi phải thú thật để ca tụng người mẹ xứng đáng của chúng tôi, không khi nào tôi thấy nét mặt người tỏ một cử chỉ gì bất nhẫn hay một câu nói tỏ ra khó chịu vì đã làm phiền người. Mặc dầu tôi làm phiền người, tôi sai lỗi

nhieu, tôi có nhiều vết xấu nhưng không một cái gì có thể làm thay đổi nụ cười tươi thắm trên nét mặt của người.

Chính bà mẹ nhân từ và đạo đức ấy đã dạy tôi biết nguyện ngắm. Trước khi không hiểu gì hết, tôi làm vô ích, người sốt sắng và nhịn nhục biết bao để dạy tôi cách thức nguyện ngắm, để nghe tôi trình bày những việc tôi đã nói khó cùng Chúa và để cứu tôi khỏi ngã lòng. Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa đã dùng người mà tập con biết cầu nguyện. Tôi còn nhớ những lúc muốn tập cho tôi nguyện ngắm, người đã gọi cho tôi những tâm tình của người, những điều người suy nghĩ về cuộc đời và sự tử nạn của Chúa, tâm hồn người đã chuyển sang tâm hồn tôi. Lúc ấy tôi cảm động hết sức và tôi thấy rằng nhờ đó tôi đã biết dốc lòng và đã dùng những phương thế người chỉ dạy cho tôi. Lạy Chúa thực người là mẹ con, người đã sinh lại con cho Chúa.

CHƯƠNG II NHÂN ĐỨC PHẢI TẬP

Không nói tới nhân đức bà phải thi hành chung như người giáo hữu, hay như người nữ tu. Chỉ nói đến nhân đức mà gánh làm bề trên đòi phải có.

Trước đây đã nói: bà là mẹ, là người hướng dẫn chị em. Lòng yêu gồm tất cả những nhân đức trách nhiệm làm mẹ đòi bà phải có. Điều đó đã nói nhiều, sau đây sẽ nói đến khuyết điểm bà phải tránh.

Còn trách nhiệm một người chỉ dẫn đòi bà phải có đức khôn ngoan, đức cẩn mẫn và đức thẳng thắn. Vì sao cần có những nhân đức ấy tưởng không cần bàn giải, chỉ xin nói ngay đến áp dụng thực hành.

I. ĐỨC KHÔN NGOAN

1. Những công hiệu của đức khôn ngoan

Chỉ kể ra những công hiệu của đức khôn ngoan, ta cũng đã biết đức này quan hệ đến thế nào: đức khôn ngoan dạy cho ta biết những việc phải làm, những sự phải lánh, dạy ta đừng quá tin ở mình, phải bàn hỏi người khác, biết khôn khéo thi hành ý định, biết những phương tiện để tránh những trở ngại, kìm hãm những tính quá hăng nồng làm cho sự sửa chữa người khác nên êm dịu, biết khi nào nên chuẩn chước cho kẻ khác, biết phân tích trong kỷ luật đâu là tinh thần, đâu chỉ là chữ đen vô ích, phù hợp tính rộng rãi với sự thẳng nhất, lòng khoan nhân với sự nghiêm khắc, tính đơn sơ với sự nghi ngờ, tính chăm chỉ với sự chậm chạp.

Đức khôn ngoan lại dạy cho biết phân tách các ơn soi sáng hiểu biết lòng người, biết phân biệt những cái am hợp cho mỗi tính tình, không đặt một gánh nặng cho cả mọi người.

Đọc những dòng trên rồi bà sẽ thấy câu nói sau đây của thánh Bênadô là đúng: *“Bỏ sự khôn ngoan đi thì chính nhân đức cũng thành nét xấu”*.

2. Phải ăn ở thế nào cho khôn ngoan

* **Nói ít:** Thánh Ignatiô nói: *“Trong mọi việc phải nói ít nghe nhiều, mà những điều mình nói phải tương tượng như cả mọi người đều biết, mặc dầu khi chỉ nói riêng với một người”*. Đức cha Fenelon nói: *“Nói ít, làm nhiều, đó là cái di sản riêng của những tâm hồn ngay thẳng”*.

* **Giữ kín những điều bí mật** người ta ủy nhiệm hay bà khám phá được. Đó là điều buộc lương tâm, nếu sai lỗi thì có thể phạm tội trọng.

Điều bí mật ta phải hiểu cả về những điều người ta tin cậy nói riêng với ta, và những lỗi của chị em, cả những tình cảnh gia đình, những thư gửi đi, nhận về, những bệnh kín của chị em, bí mật là những gì có thể làm thiệt hại hoặc làm phiền lòng chị em.

Đừng bao giờ nói đến chị nọ chị kia không có của vu quy, những sự tổn phí nhà dòng phải chịu, hoặc một sự rắc rối bà mắc phải vì một người nhẹ dạ hoặc bất cẩn. Cũng đừng nói mảnh khỏe, nói tỏ ra cho một người hiểu bà có ý nói đến một việc của họ mà bà biết, dù một nụ cười có ý tỏ cho người ta biết việc họ, cũng đừng có.

* **Đừng làm một việc gì mà không suy xét hay bàn hỏi.** Chắc rằng tỏ ý kiến một cách chậm chạp quá là một khuyết điểm, nhưng vội nói quá còn là một khuyết điểm sinh thiệt hại hơn. *Nhất dạ sinh bá kế*, người ta thường nói thế, bà hãy theo như thế, ít khi sẽ phải hối hận. Người ta cũng thường nói: bốn mắt trông to hơn một, trong những việc có phần quan hệ, cần phải bàn hỏi. Trong dòng đã đặt cho bà một hội tư vấn, bà phải học tập và lấy ý kiến. Không buộc bà phải hoàn toàn theo ý hội đồng, nhưng phải hỏi để tìm ý kiến khôn ngoan.

Mọi việc đã suy xét kỹ lưỡng rồi, bà hãy thi hành ngay. Tính do dự là một khuyết điểm trở ngại nhất cho công việc kết quả.

Nhưng một khi có ý kiến hay hơn, bà đừng ngại đổi ý kiến. Cản dở là một khuyết điểm của hạng người tiêu tâm. Nhưng trước khi thay đổi phải suy xét kỹ hơn trước khi quyết định.

* **Hãy kính trọng những tập tục trong nhà**, khi cần thay đổi cũng phải làm từ từ. Thánh Vincent de Paul nói: *“Đi theo lối những người khôn ngoan đã trải qua, đó là đi chắc chắn nhất”*.

Tính người ta khi mới đến một nơi nào hay khi mới nhận quyền bề trên thường hay phê bình và muốn thay đổi tất cả... Bà đừng theo cái tính tự nhiên đó vì nó được đặt lên trên lòng tự ái.

Bà hãy khen ngợi những vị đã cai trị trước bà, hãy lấy làm vinh dự khi nhận xét được những cái hay của các Ngài. Hãy thông thả rồi hãy thay đổi... Hãy thay đổi từ từ và nếu có thể hãy làm sao cho nhiều người muốn xin bà thay đổi.

Đừng muốn đi trái với quan niệm chung của mọi người, trước khi làm phải thăm dò, bắt đầu đừng đi quá bạo, để nếu không thấy lợi còn dễ trừu ý kiến.

* **Trong mọi việc hãy theo mức vừa phải** tùy sức có thể của người khác. Muốn làm nhiều quá sẽ không làm được gì hết. Đòi hỏi quá sẽ thu lượm ít và có lẽ không thu lượm gì. Tự nhiên người đàn bà hay có tinh thần phản kháng.

Khi không được cả những điều mình muốn thì sự khôn ngoan dạy phải có cho được những cái có thể được.

Gặp một chị có tính kỳ cục khó chịu, bà khuyên chị sửa mình, nhưng xem ra lời bà không lọt tai chị thì bà đừng muốn nhấn mạnh quá. Khi chị không muốn nghe những lời khuyên lơn thì hãy bắt làm những cái luật buộc chị đã, chị không muốn làm nhiều việc đạo đức thì bà hãy bình tĩnh bắt chị tránh nét xấu; Chị không chịu hy sinh tránh hết cả nét xấu thì bà hãy bắt chị bớt một vài nét xấu đã. Hơn nữa, chưa bớt, chị cũng không muốn thì ít là hãy bắt chị mỗi ngày cầu xin Đức Mẹ vài kinh. Nếu chị ấy không nhận làm việc gì hết, thì bà liệu cách đừng cho chị giao thiệp với chị em, rồi để mặc Chúa với thể gian hành động.

Đôi khi có bà bề trên thôi thúc những tâm hồn yếu đuối và lười biếng bằng cách sánh họ với những tâm hồn khác sống chung quanh họ mà vâng lời hơn, hoạt động hơn, sốt sắng hơn. Nhưng một bà bề trên từng trải đã viết thư về vấn đề đó: *“Tôi không biết phương pháp đó tốt hay xấu, nhưng tôi chỉ thấy là không lần nào tôi dùng mà không phải hối hận, vì so sánh như thế làm cho họ sinh ghen tương, lâu không quên đi được, rồi mục cho bề trên thiên tư”*.

Vậy phải làm gì và làm thế nào? Luôn luôn phải trở về với siêu nhiên sau đây: Cầu nguyện, nhẫn nại và trông cậy, rồi lại phải cầu nguyện bắt đầu làm việc lại và hy vọng rồi sẽ được.

* **Tìm lấy nhược điểm** (dùng tâm lý của mỗi chị để rồi lợi dụng điểm đó đưa họ về đường lành).

Đó là cái nghệ thuật đánh lừa bệnh nhân, pha thuốc đắng vào với đường cho họ uống để chữa họ. Chị này thích khen, bà khen cho chị một câu; Chị kia thích vinh dự, cho chị ấy một chút vinh dự; Chị khác hăm hở giữ một cuốn sách, một mẫu ảnh, thì cứ để cho giữ một thời gian. Nếu bà có chủ ý ngay lành, Chúa sẽ chúc lành cho thiện ý của bà, quyến luyến chị ấy một chút để đưa chị ấy về cùng Chúa.

Có lẽ bà nói: Tôi không muốn làm chính trị, tôi phải nói sự thực như nó có, không thể phỉnh phờ, nâng niu và khen ngợi một người không xứng đáng. Cha Chapagnat đáp: *“Bà nhầm, Chúa Giêsu là một nhà chính trị thực cao, Chúa đã môn trôn, đã tưởng lệ và bệnh đỡ tội nhân, Chúa đã cư xử với họ một cách thân mật đến chỗ người ta mục cho Chúa là bạn cùng kẻ có tội”*. Thánh Paulô cũng là một nhà chính trị lão luyện, Ngài đã tuyên bố: *“Ngài mặc mọi hình thức, nên mọi sự cho mọi người”*. Ngài dạy dỗ giáo dân một cách như người mẹ đối với con thơ. Thế bà không muốn làm chính trị, nghĩa là bà không khiêm nhường, không bác ái và không nhiệt thành đủ. Nếu bà thực tình muốn cứu một linh hồn cho Chúa thì bà sẽ làm chính trị.

Để ăn ở khôn ngoan, không cần bà phải có trí khôn sâu sắc, học thức sâu rộng, chỉ cần có nền học thức vừa phải với một trí phán đoán sáng suốt, tinh thần ngay thẳng, cương quyết khiêm tốn, đó là điều người ta thường coi là lẽ phải. Rồi các điều khác Chúa sẽ bù cho.

Thánh Phêrô Alcantanra nói: *“Tôi chỉ là một người giữ cửa nhà dòng, khi tôi đã làm hết những việc tôi có thể làm rồi là tôi yên lòng phó thác mọi sự cho Chúa”*.

II. ĐỨC CẦN MẪN XEM SÓC

1. Hiệu quả của đức cần mẫn xem sóc

* **Hiệu quả thứ nhất của sự cần mẫn** là làm cho mọi người giữ trọn luật nhà. Một điều xấu hổ cho ta nhưng lại có thực là trước mặt bề trên ta giữ luật kỷ luật hơn khi nhớ mình ở trước mặt Chúa. Tính loài người khôn nạn thế !

* **Hiệu quả thứ hai là trung thành** coi sóc gìn giữ của cải vật chất trong nhà. Bồn phận của bà cũng phải coi sóc của cải trong nhà, trước mặt Chúa và trước mặt chị em bà phải nhận trách nhiệm về các của cải ấy.

Bà không thể làm cả một mình được, bà cần phải có chị quản lý, chị giữ kho, và các chị giúp việc, thực ra, họ đã có lương tâm không được gian tham của chung, nhưng họ có thể sai lầm, không biết làm, không khéo làm, và làm không thứ tự... Họ có những cử chỉ không khéo, làm cho kẻ khác mất lòng, hoặc những sự ác cảm làm cho họ xử bất công với chị em mà họ không biết, bà phải trông xem cho họ làm tròn phận sự, nhưng cũng đừng quá nặng lòng cho họ.

* **Hiệu quả thứ ba là làm hài lòng mọi người.** Nếu mọi người biết giữ kỷ luật, nếu trong nhà sạch sẽ thứ tự hẳn hoi, thì sẽ bớt nhiều tiếng dị nghị. Dĩ nhiên là không thể khỏi hết những điều lảm bảm, nhưng ít là chị em cũng biết có chỗ mà kêu khi có điều gì không được như ý, và những người khi có ai khuyên họ nên nói với bà bề trên, họ khỏi bủi mũi đáp lại: *Bề trên ấy mà, bề trên mà lại để ý đến việc đó.*

Phải liệu sao cho người ta biết bà quan tâm, lo lắng đến mọi công việc trong nhà, mặc dầu nhỏ mọn.

2. Thực hành sự cần mẫn xem sóc

* **Phải biết rõ bồn phận.** Phải hiểu từng chi tiết, điều gì luật dạy, điều gì luật cho phép, điều gì cấm. Phải biết rõ những tập tục trong nhà. Khi hoàn cảnh bắt buộc phải thay đổi một tập tục nào, bà phải biên ghi rõ ngày tháng, rõ hoàn cảnh như thế, năm sau bà sẽ biết cách mà xử sự.

Cũng nên biết, ít là cách chung chung những nhiệm vụ đã giao cho chị em, để biết kiểm điểm xem họ làm thế nào. Nếu bà không biết những việc phải làm, tất nhiên không thể xem sóc.

Bà phải để ý những công việc chị nhà bếp, chị coi kẻ liệt, chị nhà kho, chị giữ đồ lễ, chị giữ quần áo và chị coi vườn phải làm.

Hãy đọc thật kỹ trong luật dạy các chị đó phải làm thế nào, nhất là bà phải hiểu tinh thần và ý luật dạy về mỗi việc của các chị ấy thế nào. Không phải là bà can thiệp làm nặng lòng cho các chị ấy, nhưng phải để ý mọi việc.

Đây là một câu các nữ tu Clarisse khen tặng bề trên của họ: *"Cái gì người cũng để ý, cái gì người cũng làm được"*. Một chị giữ cửa về trình bày việc bồn phận, bà bề trên nói ngay: *"Chỗ đó là chị xử không khéo, thiếu sự khôn ngoan, trả lời với người ta như thế là chị đã thiếu nhã nhặn, thế kia là chị đã ăn ở không hợp đức thảo lão và lòng trọng kính người ta v.v..."*. Những bài học như thế là do tự đáy lòng phát ra và như thế người ta cũng sẽ thực hành lãnh nhận.

Với một chị giữ vườn, phải xới đất, gieo giống, trồng cây, tỉa ngành, hái quả... thì người cũng không xa lạ gì, người chỉ chỗ phải trồng, chỉ mùa phải gieo, và như thế, ngồi trong bàn giấy người đã chỉ dạy công việc của người làm vườn một cách khéo léo khiến người ta phải bở ngỡ.

Với một chị giữ quần áo cũng thế, không một của gì trong nhà được bỏ đi hay thay thế mà không có phép mẹ. Mà người không cho phép một cách mù tịt. Người không cho phép hủy đi một cái gì khi không biết rõ là đã hư hỏng. Vải mới người bắt đo ngay trước mặt và phải tính toán các thứ phải may đầu vào đó rồi mới cho cắt.

Chị coi nhà cơm cũng phải đến xin người chỉ vẽ và người đã cho những bài học thứ tự và tiết kiệm; dạy phải dọn thế nào cho những người yếu tí vị, những người nào phải có món ăn riêng.

Chị nhà bếp cũng được mẹ đáng kính để ý và săn sóc đến một cách ý tứ. Tóm lại, người không bỏ qua một cái gì trong nhà. Từ kho thóc đến nhà lẫm, từ phòng đồ lễ đến nhà bếp đâu cũng thấy công việc làm có ý thức của người. Những việc trọng cũng như hèn, nhà giặt, nhà may, chỗ thêu cùng các dụng cụ đều được người săn sóc đến cả.

* **Các giờ làm việc chung bà nên đi trước hết**, bà để ý đến những ai thiếu mặt, hay thường đến muộn. Ban tối bà hãy vào phòng ngủ sau hết mọi người.

Trong hạnh một bà bề trên mẫn cán, chúng ta còn đọc thấy những dòng sau đây: “*Mẹ đáng kính ở khắp mọi nơi, đâu đâu người cũng tỏ một tinh thần linh động, đáng kính phục, ít khi các chị khuất mặt người, ở nhà nguyện cũng như nhà cơm, cũng như ngoài hè, người vẫn thích đi sau và để ý đến các chị. Người quan sát cử chỉ hành vi cùng ngôn ngữ các chị trong mọi công việc thường ngày và người đã khám phá được những khuyết điểm chính người lỗi cũng không biết*”.

Hãy biên ghi những lầm lỗi dù rất nhỏ mọn, mà bà thấy, nhưng đừng cho họ biết, rồi trong khi hướng dẫn, bà hãy bảo cho họ một cách êm đềm và tự nhiên, không phải là bảo để rồi phạt, nhưng là bảo để họ tự lưu ý đến họ, bà nói cho họ biết rằng không phải vì những khuyết điểm đó mà bà bót lòng yêu chị, nhưng vì những khuyết điểm đó làm mất lòng Chúa.

* **Bà đừng theo lòng sốt sắng** mà đi quá đà trong việc thôi thúc các chị ăn ở trọn lành, tuân theo kỷ luật. Kéo sau người ta lấy làm khó quá mà chán nản, bót lòng yếu mến bà cũng chẳng thiết làm việc lành.

* **Bà đừng làm bộ biết hết mọi sự** mà không thể nhầm lẫn. Cái tính phô trương khả ố ấy làm cho chị em tìm cách lừa bà và rồi thế nào họ cũng được việc.

* **Bà phải chú ý lắm đến những điểm riêng**, nhưng như đã nói trước phải từ từ liệu cách mà ly dãn, chứ đừng muốn họ phải đoạn tuyệt ngay.

Cả những sự của chị nọ nói với chị kia. Điều này có thể biết một cách dễ dàng khi thấy họ trò truyện, ví dụ chị nọ hay lánh chị kia, cách trả lời cứng cỏi...

Những mối liên lạc với người ngoài; phải liệu cho chị em ít gặp người ngoài, mà gặp một cách vắn tắt. Lại phải giữ ngặt về cách gặp khách và người ra theo như luật dạy. Biết bao người đã sa ngã căn do tại nhà khách! thánh Alphonse nói: “*Chiến song đóng kín ít khi mở là nhà dòng sẽ thánh thiện, trái lại chiến song mở, hay có người lui tới nhà dòng sẽ nhốn nhập*”.

* **Về cách liên lạc với cha giải tội**, bà phải để ý sao cho chị em đừng năng gặp quá sự cần thiết theo luật, cũng đừng gặp mà không có phép bà, nhất là sự gặp ngoài tòa. Thánh Alphonse kịch liệt phản đối sự hay gặp cha giải tội ở nhà khách. Ngài nói: “*Chúa chỉ dạy trong tòa chứ không dạy ở chiến song*”.

Số các cha đừng nhiều quá. Trong một nhà nhiều cha giải tội quá sẽ sinh xôn xao, mặc dầu đã quan phòng, cũng có thể sinh chia rẽ, bàn tán và những cái quyến luyến của lòng tự ái.

Với cha giải tội khác thường bắt buộc mọi người phải gặp cha trong những ngày bốn mùa. Mặc dầu không xưng tội cũng phải đến gặp cha. Đó là điều đã nói rõ trong sắc Đức Giáo Hoàng Benoit XIV. Đức Thánh Cha còn dạy thêm, một chị em bệnh nặng liệu mình chết mà muốn xin gặp một cha giải tội riêng, thì buộc bề trên phải mời.

Khi một chị em không phải là theo ý riêng, theo thói xấu, xin gặp một cha giải tội riêng hoặc để được yên lương tâm, hoặc để tiến tới trong đường thiêng liêng, thì bề trên nên ở rộng rãi.

Thánh Francois de Sales ân cần căn dặn các bà bề trên liệu cho các chị thực có sự cần, chứ không phải vì kỳ cục, hoặc theo ý riêng được năng gặp cha giải tội. Nguyên tắc là hễ ai thực cần thì phải lo liệu, mà đừng quá chiều những người theo thói xấu.

Trừ các cha giải tội thường ra, còn cần một số cha giải tội cho từng nố riêng. Trong luật dòng Thăm Viêng có câu: “*Khi một chị muốn xưng tội hay bàn hỏi một cha mà nhiều người đã biết, thì bề trên nên cho gặp, đừng muốn hỏi vì lý do gì. Nhưng nếu thấy chị nào hay xin như thế, mà cứ xin một cha ấy mãi thì bà bề trên phải trình cha bề trên chính thức của nhà dòng, rồi theo lời ngài mà liệu sao cho sự gặp các cha là được yên lương tâm, đừng trở nên sự bối rối, tò mò, kỳ cục, buồn rầu, nhất là cho khỏi vì đó*”.

mà sinh ra sự kiêu ngạo ngầm, chán cha giải tội thường, hoặc sinh ra cách ăn ở khác biệt chị em và lòng quyến luyến người ta quá”.

Sự thay đổi cha giải tội, dù chỉ đổi một đôi khi thì thánh Chantal cũng chỉ ban phép trong những dịp quan hệ hay trong trường hợp cheo leo phạm tội, vì đối với những sự bối rối nhỏ nhen mà lòng tự ái hay ít đức khiêm nhượng làm cho ta khó chịu với một đấng giải tội thẳng nhất, hay nói rõ sự thực với ta thì đó không phải là lý do chính đáng để bỏ người.

Trong việc hướng dẫn không nên quá theo tưởng tượng, phải biết phân biệt đâu là cần thiết, và phân trần cho các nữ tu cùng hiểu biết rằng, một cha giải tội của tu viện phần đông đã công nhận là tốt, mà họ không tin nhiệm thì đó là một điều Chúa quan phòng xếp đặt như thế, và đó là một thánh giá họ phải vác, là một hy sinh họ phải chịu đựng, là một điều Chúa thử thách họ, vì thế họ phải nhẫn nại.

* ***Phải kiểm soát những thư gửi và nhận***, những sách vở chị em mượn, nhất là khi mượn người ngoài, khi gửi đến cũng như lúc gửi trả cần phải xem xét kỹ nhưng không cần cho các chị biết. Sách thiêng liêng mặc dầu những sách các thánh chép, cũng không thể cho hết mọi linh hồn đọc bằng nhau. Thánh François de Sales nói: *“Tôi đã thấy những nữ tu đọc sách bà thánh Têrêsa rồi tưởng tượng mình có những nhân đức, những vẻ kỳ lạ trong tinh thần như thế, mà sự thực họ rất xa bà thánh. Lòng tự ái lừa dối chúng ta chừng nào”*. Biết bao tâm hồn yếu đuối vì không hiểu những sách tu đức mình đọc mà rồi bị lầm lạc !

Những tờ giấy in hay viết, bọc những gói hàng từ xa mang đến cũng phải xem xét. Những tờ như thế khi nó có kể những việc thế gian, có thể làm cho những trí tưởng tượng trong sạch bị khuấy rối khi phải hồi tâm thanh vắng.

- Những quà cáp trao nhận, bà không nên ngặt hơn luật nhà, nhưng cũng phải biết.
- Những cách thực hành lòng đạo đức, những sách đọc, những việc hãm mình của chị em khi nó có vẻ dị thường bà cũng phải xem xét.
- Khi ai bỏ chịu lễ thì bà không nên hỏi vặn lý do như trên đã nói, nhưng phải đề ý và nếu hay bỏ thì bà phải trình cha giải tội chị ấy biết.
- Những phận sự riêng, nhất là những phận sự có liên quan đến ích chung, như làm bếp, coi kẻ liệt, giữ quần áo v.v... bà phải đề ý nhiều.

* ***Bà phải đề ý đến những nhu cầu vật chất*** của chị em, không cần để chị em phải xin việc đó, nhiều khi biến thành năn nỉ. Bà phải tiên đoán và tiên liệu những nhu cầu về quần áo, về những phương tiện làm việc, về bệnh nạn. Sau sẽ nói riêng về những người bệnh. Bây giờ chỉ xin bà khi thấy một chị nét mặt xanh xao kém ăn, thì phải đề ý xem cách nhà bếp dọn ăn thế nào, phải dặn cách thức cho họ làm, nhưng đừng cho người khác biết bà đã bảo làm thế nào, kéo sinh nhiều điều bàn tán.

* ***Sau hết bà hãy chú ý đến việc coi sóc của cải*** trong nhà. Ở trên đã nói nhiều về việc bà đừng sợ ý bỏ qua một công việc gì trong nhà. Bây giờ xin nói thêm: bà hãy có một sổ biên đồ đạc rõ ràng, hãy ghi chép những của thu được và tiêu đi. Bà có một chị quản lý giúp việc bà, nhưng bà lại phải làm quản lý cho hết mọi chị em và quản lý cho Chúa, và bà sẽ phải thưa lại trước mặt Chúa. Sổ sách của bà phải luôn luôn sẵn sàng cho các cha bề trên hay bề trên cả, hay hội đồng trong nhà kiểm soát. Khi hết hạn hãy trao lại cho bà bề trên sau rõ ràng, thứ tự. Vay hoặc trả nợ, bao giờ cũng hỏi ý các vị bề trên.

Một bà bề trên tốt lành theo đúng nghĩa không phải là một bà không thấy mà cũng không muốn thấy một cái gì. Cũng không phải một người dẫu gièm hoặc bào chữa những cái không thể dẫu gièm, cũng không phải một người vịn lẽ chiều nể sự yếu đuối của loài người, đến nỗi xử với một người nhiều khuyết điểm cũng như xử với một người luôn cố gắng tiến tới trong đảng trọn lành, hơn nữa thấy người ăn ở trọn lành lại khó chịu, vì người đó làm cho bà dù sao cũng phải nhận thấy rằng tinh thần nhà dòng đã sa sút không còn được như thời Tổ Phụ. Cũng không phải là một người thánh thiện hay ngất trí luôn luôn ngồi nguyện ngắm, lúc nào cũng ở trong nhà nguyện, hoặc đọc sách thiêng liêng, lại thấy khó chịu vì người ta đến trình bày những cái nhỏ mọn đang lúc bà bước theo những bậc thánh để lên tầng trời thứ ba.

Một bà bề trên đúng nghĩa là một bà biết làm trọn phận sự, phận sự về đàng thiêng liêng cũng như về đàng vật chất không phân biệt đâu chính đâu tùy, tất cả đều thuộc quyền hạn của bà, bà không thấy khó lòng mỗi khi vì phận sự phải theo bà Martha đi làm việc không được cùng Maria ngồi dưới chân Chúa.

Đức Cha Plautier nói:

“Nhiều lần thấy những bà bề trên ngay thẳng giản dị, nhưng lại quá ngây thơ, quá tin ở nhân đức của những người ở xung quanh, không biết khám phá ra những mưu mô những lầm lỗi của những người bà phải cai trị, bà không nghi ngờ rằng một nữ tu trẻ tuổi nọ bà thấy không cần kiểm soát gì hết, mà lại có những sự giao thiệp, những tình thân thiết bí mật với người ngoài. Có khi chị đến thăm người khác, có khi chị tiếp những người đến thăm tại phòng khách, có những câu chuyện làm cho tâm hồn chị bị xao xuyến và ơn thiên triệu của chị bị lung lay. Nhưng bà vẫn tưởng chị là một thiên thần. Chị vẫn thôi miên bà bằng những cử chỉ thân mật, những giọng nói khéo léo. Nhưng chúng ta không nên phủ nhận rằng: dù trong những tuần cấm phòng thánh thiện, trong những người mà bộ áo làm cho ta trọng kính như những bạn trăm năm của Chúa Giêsu cũng vẫn có cái đáng điệu làm cho ta bị lừa, những sự lường gạt rất sâu sắc, một cách cư xử mềm mại, những cái quý quyết, những câu nói giả hình, mà chúng ta có thể nói là các thiên thần cũng có thể bị đánh lừa. Và nếu bà cứ cố tình, không nhận định rõ rệt, nếu bà cứ để cái nọc độc của loài rắn ám ảnh bà làm cho bà mê đi, thì rồi một ngày kia bà sẽ thấy nó sinh gương mù chán chường cho mọi người mà chỉ mình bà không biết”.

III. ĐỨC NGAY THẲNG

Ngay thẳng là một nhân đức làm cho ta tập trung mọi hành vi vào việc chu toàn phận sự, không vì những điều người chung quanh có thể nói hay nghĩ về ta mà ta bê trễ phận sự. Đó là một nhân đức thánh Francois de Sales gọi là đức đơn sơ, nhưng vẫn phải phù hợp với sự khôn ngoan”. Ngài nói: “Ta phải gọi đức này là con đức thanh sạch, là em đức ái”.

1. Những hiệu quả của đức ngay thẳng

Đức ngay thẳng làm cho mọi người tín nhiệm và trọng kính. Trong con mắt ngay thẳng, trong cách đi đứng đơn sơ, trong lời nói chân thật, có một cái gì kéo lòng người ta làm cho người ta không thể hăm lại được.

Nếu thực bà không yêu chị em thì dầu khó mấy bà cũng không thể làm cho họ lẫn rằng bà yêu họ. Muốn được tín nhiệm cần phải xứng đáng, muốn xứng đáng phải làm sao cho chị em đừng nói rằng bà không thật thà.

Đức ngay thẳng làm cho khỏi lo lắng và xôn xao. Một công việc thành đạt nhưng là do những phương tiện không ngay thẳng thì không tài nào yên tâm và chắc chắn. Bao giờ cũng bị lộ tẩy. Không thể bắt lương tâm cũng không thể bắt Thiên Chúa theo mình được. Vì Chúa đã phán: Cái gì có thì bảo có, cái gì không thì bảo không, Ngài muốn ta ăn ở theo mẹo mực đó.

Mặc dầu theo đàng ngay thẳng mà không được kết quả, ta cũng không phải phàn nàn, vì ta vẫn được Chúa, mà được một mình Chúa cũng đủ cho ta rồi.

2. Phải ăn ở ngay thẳng thế nào

Bà làm thế nào để người ta khỏi mục cho bà là mật thám. Không gì hạ giá bề trên bằng cái tật đề tiện này, bà phải xem xét phải biết mọi việc, phải ở mọi nơi, nhưng không nên nấp mà bắt lỗi chị em... trước sau rồi Chúa cũng cho bà biết.

Đừng công nhận những lời bá cáo. Tuy nhiên bà vẫn phải thu nhận những lời người ta trình, nhưng đừng cho là quan trọng nếu những lời bá cáo do tính nhẹ dạ, hãy quở trách những người bá cáo do tính ghen tương, nếu bá cáo những sự có liên quan, có thể sinh ích cho nhà dòng thì bà hãy cảm ơn. Nhưng

phải làm sao để người ta đừng thấy rằng bà thích nghe những lời bá cáo, nhưng chỉ vì nhiệm vụ bà phải biết.

Đừng bao giờ hoàn toàn tin ở một lời bá cáo. Hãy nhờ đó để mà xem xét, mà biết rõ một việc đang tìm xét, nhưng ít khi chỉ vì một lời bá cáo mà bà kêu trách một người chị em nào. Khi kêu trách bà phải nói được rằng bà thấy, chứ đừng nói bà đã nghe. Chỉ trừ khi là một việc bí mật. Đừng tỏ ra thích biết người ta nghĩ về bà thế nào, đừng dùng lối quanh mà biết điều đó. Nếu bà đã đủ nhân đức để nghe sự thực thì rồi Chúa sẽ nói cho bà biết, dù bà chưa đủ nhân đức thì cũng phải đủ sáng suốt để hiểu khi Ngài nói một cách nào đó cho bà có thể hiểu được.

Đừng hỏi tên một người nào khi người ta không muốn nói ra, đừng lấy quyền bắt phải nói một việc mà người ta không muốn nói, nhưng bà chỉ nên thành thực xin chị nào biết một việc bà cho là hệ trọng, hãy nói cùng cha giải tội và vâng lời Ngài sẽ dạy trong tòa.

Đừng dùng những mưu kế đê hèn và giả hình để biết một điều bí mật như: đánh lừa, nịnh nọt đê hèn, âu yếm quá nghệ thuật, hứa hẹn giả dối, giả cách tình nghĩa, truyện tâm sự bày đặt, hoặc việc đã biết rồi để họ phải thú v.v... những cái đó tuy chưa đến tội gì, nhưng vẫn là những cái đê tiện, đáng xấu hổ. Những cái hành động theo chính trị của thế gian như thế thực là gian dối mất lòng Chúa.

Đừng nịnh hót hay buộc lương tâm chị em phải làm chúc thư hoặc cách nào khác để cho nhà dòng một số tiền của mà luật không đòi. Biết bao sự khốn nạn do đấy mà ra. Những cách bà làm có lẽ trước pháp luật là chính đáng, nhưng chắc là không chính đáng trước đức ngay thẳng.

Người ta thường nói: muốn được nổi danh trong các công việc phải biết hai điều này: che dấu mưu cơ của mình và tiết lộ mưu cơ kẻ khác. Nhưng đó không phải là châm ngôn của các thánh. Ta phải thế này: cứ đi ngay thẳng được thì đứng lại đừng đi nữa. Nếu bà chủ trương tìm Chúa hãy dùng hết sự khôn khéo, nhưng đừng muốn che dấu con mắt Chúa, vì Chúa dạy bà khôn như con rắn, nhưng lại chân thật như bò cạp.

Trong những công việc có phần quan hệ mà không được ngay thẳng, bà phải áp dụng lời Chúa: *“Hãy tìm Nước Đức Chúa Trời và sự công chính Ngài trước đã, rồi mọi cái sẽ thêm cho sau”*.

Bà hãy ngay thẳng trong việc trình bày cùng các đáng bề trên trong Giáo Hội mà Đức Giám mục đã ủy quyền coi sóc tu viện, bà phải thực thà trả lời những câu can hỏi về hạnh kiểm bên ngoài của bà cũng như của chị em.

Ngài cũng có quyền hỏi bà về cách hướng dẫn chị em, về những sách bà đọc, về cái tinh thần bà muốn dồn cho tu viện, về các linh mục hay vào nhà dòng mà không phải là cha giải tội thường hay bất thường. Trong tất cả những vấn đề đó bà hãy ngay thẳng.

Về hàng vật chất bà cũng đừng giấu Ngài về những con số chi và thu. Cũng phải trình bày với Ngài về những chương trình khuếch trương và kiến thiết tu viện cùng giá mua bán hàng hóa... mặc dầu là bề trên bà cũng khẩn đức khó khăn, và vị bề trên trong Giáo Hội đó phải công nhận cho các công việc của bà. Đàng khác, sau khi đã thành thực trình bày, chắc là bà được thông dong hơn, và được nhẹ mình trước mặt Chúa hơn. Nhất là đừng hạn chế chị em đến gặp Ngài hoặc viết thư cho Ngài. Hạn chế việc đó là lỗi một phận sự lớn.

Mấy lời giáo huấn sau đây của các thánh có thể tóm lại tất cả việc trên

*** Thánh François de Sales dạy:**

Bà bề trên đừng lấy làm vinh hạnh về quyền được làm bề trên, nhưng hãy lấy làm vinh dự vì trách nhiệm được theo ý Chúa giúp việc người khác. Bà phải đặt mình làm gương sáng cho mọi người; bà phải quả trách những người kém nét; phải yên ủi những người nhát đảm; phải nâng đỡ những người yếu đuối; phải nhẫn nại với mọi người; phải thẳng thắn với chính mình trong việc giữ kỷ luật, nhưng lại nhân từ cùng người khác, mặc dầu trường hợp nào bà cũng phải làm cho chị em mến hơn là sợ bà. Thánh nhân lại căn dặn chị em một câu sau đây khiến mọi người phải suy nghĩ: “Chị em đừng thương xót mình mà thôi, lại phải thương xót bề trên nữa, vì người càng ở bậc cao thì nguy hiểm càng lớn”.

*** Thánh Têrêsa căn dặn:**

- Một bà bề trên không biết tha thứ, có phải là bề trên tốt không? Không.

- Một bà xen nhặt quá có tốt không? Không.

- Một bà bề trên không muốn thấy không muốn quan sát, không coi những điều khuyết điểm, những điều lỗi luật nhỏ mọn là gì có tốt không? Không.

- Một bà lúc nào cũng nghiêm nghị có tốt không? Không.

- Một bà hèn nhát, sợ sệt, lúng túng có tốt không? Không.

Vậy nghệ thuật điều khiển các tâm hồn phải thế nào?

- Phải nhân từ và thẳng thắn; phải êm đềm và biết giận; phải nhịn nhục và có lúc không nhịn; phải đơn sơ nhưng biết mảnh khỏe. Bà bề trên phải biết tất cả những tư cách đó. Nếu thiếu một cái thì tất nhiên sẽ sinh xôn xao trong nhà.

*** Thánh Chantal viết cho một bà vừa được chọn làm bề trên thế này:**

“Con rất yêu dấu, gánh của con là gánh làm người mẹ trong gia đình, con hãy đưa hết chí nhiệt thành mà coi sóc gia đình con cả hai phương diện vật chất và tinh thần. Về đàng vật chất con hãy rộng rãi và khiêm nhượng, đừng quá chật hẹp cũng đừng xa xỉ, hãy tránh cho trong nhà khỏi công nợ, điều sinh nhiều lo nghĩ nặng nề cho kẻ kế vị con và làm cho người ta lầm bầm kêu trách, nếu con nghèo khó hãy ăn ở hiền từ và nhẫn nại.

Về phương diện tinh thần con hãy lo lắng luôn luôn, nhưng một cách êm đềm, hãy hết sức làm cho con cái ăn ở sốt sắng, đó là nguồn gốc mọi sự tốt lành cho chúng, nếu chúng ưa thích nói khó cùng Chúa thì chúng sẽ biết ở thanh vắng và hãm mình. Con đừng vào số những người mẹ nuông chiều, không dám sửa phạt con cái, cũng đừng vào số những bà mẹ gắt gỏng luôn luôn làm cho con cái kêu rêu. Đừng chiều theo tính tự ái của chúng, làm sao cho chúng sẵn sàng để con lo lắng cho chúng.

Hỡi con rất yêu dấu, con nên biết rằng không phải mọi nữ tu cùng sốt sắng nên trọn lành như nhau cả đâu. Có người tiến cao, có kẻ đi thấp, cũng có người đi một cách lừng chừng. Hãy giúp cho mọi người theo năng lực. Có những tâm hồn ta không cần đòi hỏi gì cả, chỉ việc nhìn cho họ tiến, không phải thúc giục, nếu thúc giục nữa chỉ làm cho họ ngã, hoặc sinh hấp tấp và chán nản. Cũng có những tâm hồn được thiện chí như thế, phải luôn luôn khích lệ một cách mạnh mẽ nhưng êm đềm để họ ăn ở khiêm nhượng thực và biết bỏ tính yêu riêng mình, không được nhượng bộ cho họ.

Nếu ai khen con cách xử sự, con hãy hạ mình trước mặt Chúa, quy tất cả vinh dự về Chúa. Nếu người ta chê, cũng hãy khiêm nhượng nhận định sự thật này: con là không thì không làm được gì, và hãy chắc chắn rằng: với ơn Chúa con sẽ làm được nhiều hơn, nếu con khiêm nhượng, hiền lành, quảng đại và ngay thẳng”.

CHƯƠNG III KHUYẾT ĐIỂM PHẢI TRÁNH

Về nét xấu cũng như về nhân đức, không có ý nói đến những điểm theo tính cách cá nhân của bề trên. Những nét xấu một nữ tu thường phải tránh, thì một bà bề trên cũng phải tránh như: tính hay giận, đa nghi, ghen tương, tò mò, không giữ kỷ luật v.v..., những tính đó trong một nữ tu sẽ là duyên có sinh nhiều tội lỗi khôn nạn, nhưng trong một bề trên lại còn sinh gương mù gương xấu nữa.

Mỗi tâm hồn, có những nét xấu riêng, mỗi địa vị có những nét xấu riêng, thì địa vị bề trên cũng có những nét xấu riêng: tự phụ, cứng cỏi, hà tiện, thiên tư.

Xin các bà đừng vội bắt nhãn, không nói là nét xấu của bà bề trên, nhưng là nét xấu và nếu bà không biết, không đề phòng thì bà sẽ thấy, hay nói đúng hơn: người ta cũng sẽ thấy những khuyết điểm đó. Vì không bao giờ bà ngờ rằng bà đã mắc phải các nét xấu đó, nhưng chính vì không để ý bà đã mắc phải và làm cho công việc của bà phải hư hỏng.

I. TÍNH TỰ PHỤ

Tự phụ không hẳn là kiêu ngạo, cũng không phải là tự ái hay tự trọng. Tự phụ là một điểm thô bỉ trong cả ba tính đó, làm cho người ta ghét, mặc dầu chỉ mới tự phụ trong lòng cũng thế.

Người ta nói: tôi không để ý đến tôi, nhưng để ý đến chức vụ của tôi, tôi phải giữ phẩm giá của tôi. Đó quả thực là kiêu ngạo, nhưng nắp dưới danh từ giả dối “*phẩm giá*”, và vịn nê đó, người ta không muốn cho bất cứ ai cũng đến với mình được, vì mình phải giữ danh dự, người ta sẽ chỉ những giờ tiếp khách, như thế người ta chỉ làm bề trên cho mình. Giờ chơi người ta không muốn thò ra ngoài, không muốn tham dự những cuộc trò chơi vui vẻ và xứng đáng có tính cách giải khuây và giữ đức bác ái, vì người ta không muốn cho chị em thân mật.

Đồ bài trí trong phòng, họ đòi những cái sang hơn, của ăn họ đòi những thứ ngon hơn..., mà hoặc không tự đòi nhưng cũng thích để người khác dọn cho họ như thế, vì cho rằng cái đó nâng cao phẩm giá. Người ta không muốn nghe chị em chữa mình, vì không chịu cho uy quyền của họ bị giảm sút. Người ta không chịu tha thứ những cái bất kính đối với cá nhân người ta, mặc dầu là những cái nhỏ mọn và vô tình, đáng lẽ những cái bất kính chỉ một nụ cười âu yếm cũng đủ làm một lời khiển trách cho người có lỗi, vì họ nghĩ phải làm cho người khác tôn trọng cái địa vị của họ. Người ta đòi chị em phải cởi mở lương tâm quá những phạm vi Giáo hội đặt, làm có sinh nhiều tội lỗi, vì họ cho rằng họ có quyền biết tất cả mọi sự. Họ hành hạ không biết thương một chị nhút nhát không dám đến xin họ hướng dẫn, hay một chị tự nhiên kín dă, không biết cách phô tả, vì họ đòi người chị em kia phải tin nhiệm bề trên.

Cái tính tự phụ đó làm cho họ quá tin ở năng lực mình, và vì thế sinh ra một nét xấu đáng ghét nhất là **chấp nê**: tôi đã nói là không rút lại nữa, chị làm đi, phải vâng lời v.v... thực là những câu khó nghe. Tính tự phụ làm cho người ta không còn muốn bàn hỏi ai, vì họ cho bàn hỏi là dè hèn, là tố cáo các sự mình không biết, mà họ thì không chịu cái gì tỏ ra là không biết. Nó làm cho người ta bình phẩm không còn biết nể những việc bề trên trước đã làm. Nó làm cho chị em bị ngăn cấm không được trình bày gì cùng các bề trên trong Giáo Hội, hay với bề trên cả, mặc dầu là điều trong luật đã cho phép họ cũng không cho. Nó làm cho người ta tức giận xử cay nghiệt quá lẽ với một sự lỗi nhỏ mọn, mà không phải là lỗi luật, chỉ là lỗi ý của bề trên.

Không phải là những lỗi đó mà bà có thể đưa tâm hồn về với Chúa được đâu. Bà hãy năng suy ngắm những gương sáng, những lời dạy dỗ của Chúa Cứu Thế dạy riêng cho các bề trên.

II. TÍNH CỨNG CỎI

1. Mô tả

Nết này đâm rễ từ trong tâm tình người ta, rất là khó sửa. Nó là một nét xấu phản trái với nhiệm vụ bề trên hơn cả, và có thể nói là một nét xấu làm cho tất cả các nét xấu thêm mạnh mẽ.

Hai ưu phẩm trong một bà bề trên là biết theo lẽ phải và có lòng nhân từ. Một người ăn ở không theo lẽ phải thì ai cũng dễ thấy, vì thế khi chọn một bà bề trên, người ta đã chọn một người có trí phán đoán ngay thẳng; nhưng lòng nhân từ, lòng cứng cỏi thì lại khác, khi chọn một chị làm bề trên, người ta chưa thể biết là chị ấy thiếu lòng nhân từ, vì trước chưa có dịp tỏ ra cho ai thấy. Đằng khác tính cứng cỏi lại nấp dưới hình thức đạo đức nhiệm nhặt. Những lời cứng cỏi nhiều khi lại mượn lẽ là vì người ta ăn ở yếu đuối quá phải xử thẳng để cho họ quen cứng cáp. Hơn nữa, lại còn dựa vào mấy câu kinh thánh, hoặc lời các thánh mà người ta không hiểu rõ, chẳng hạn: *“Nước thiên đàng phải có sức mạnh, ai hằng hái mới vào thiên đàng được”*. Khốn cho kẻ không lấy mình Chúa làm đủ; trẻ con thì phải cho ăn sữa, phải mơn trớn, những linh hồn đã mạnh mẽ phải lấy nhân đức mà nuôi.

Giáo lý nhiệm nhặt đó, càng những chị đứng đắn tuyên ngôn ra, thì càng làm cho nhiều tâm hồn ngay thẳng đơn sơ và nhát đảm ưa thích. Nhưng, nếu chị chỉ phải hướng dẫn mình mà thôi thì giáo lý đó có thể là tốt lắm, nhưng khi phải hướng dẫn người khác, thì một sự thẳng nhặt không đủ.

Thưa các vị bề trên, xin các bà đừng hoàn toàn quá, các bà hãy biết thương người một chút, hãy ăn ở theo tính cách người mẹ một chút.

Các bà mạnh mẽ nhưng chị em còn yếu đuối, cũng một việc, các bà thì coi là nhẹ lắm, nhưng đối với nhiều người thì đã là nặng lắm rồi. Bà không cần ai âu yếm, khuyến khích và tha thứ, nhưng họ lại rất cần, bà hãy cho họ thứ thuốc đang cần cho bệnh tình tâm hồn họ. Một tác giả đạo đức có nói: *“Bà hãy tưởng tượng như bà ở trong một bệnh viện, chỉ có những người bệnh nạn và nghèo khó. Vì sau khi tổ tông sa ngã, không thể không có những hèn yếu và khuyết điểm trong loài người. Bà không thể đòi người ta đừng làm lỗi bao giờ. Gương mẫu của bà là chính Đấng Chấn Chấn Lành mà tiên tri Isaia đã mô tả: “Những con chiên nhỏ bé Ngài ẵm trên tay và áp vào lòng Ngài, những con chiên mệt nhọc, Ngài dắt đi. Gương mẫu của bà là người cha nhân lành dắt đưa con nhỏ trong tay, và không bắt nó phải bước dài như bước chân của ông, bước vắn theo đưa bé kéo nó không bước kịp”*.

Trong những năm mới làm bề trên thánh Bernado ăn ở cứng cỏi với các thầy một chút, các thầy gặp Ngài là sợ sệt, vì thế thường tránh mặt Ngài, hễ gần Ngài là lòng trí sợ sệt phát run lên. Ông thánh thấy thế, Ngài tự nói với mình: *“Thay vì làm cho dòng Clairvaux thành một thiên đàng đầy những thần thánh vui vẻ, tôi đã làm cho nó biến thành một luyện tội đầy những linh hồn đau khổ”*. Ngài xin các thầy tha thứ cho sự cứng cỏi của Ngài và từ đó thay đổi phương pháp. Ngài tập nhẫn nại, cầu nguyện và thương yêu các thầy, và Ngài đã nhận thấy cách cư xử mới có kết quả khả quan, nên Ngài đã khuyên hết các vị bề trên: các Ngài hãy xin chứ đừng truyền, hãy nài xin chứ đừng ức bách. Người chép hạnh thánh nhân đã nói: nhờ phương pháp đó, thánh Bernado đã làm cho nhà dòng thành nơi hạnh phúc, ai nấy đều lấy lòng yêu mến làm việc. Ngài ra một chỉ thị, mà ai phải thi hành sau người khác thì lấy làm khổ tâm hết sức.

2. Sau đây là mấy hiệu quả khốc hại của tính cứng cỏi

Nó làm cho một bà bề trên ăn nói khô khan, khó giao thiệp, từ chối lời người ta xin một cách cục xúc, cư xử cứng cỏi, sửa dạy chị em một cách chua chát, chỉ biết phạt chứ ít biết tha thứ và nâng đỡ. Và như thế thì làm gì được người ta tín nhiệm, cởi mở tâm hồn và có đâu người ta tôn kính.

Các con cái của một bà mẹ như thế tất nhiên là sầu muộn chán nản làm tôi Chúa, mặc dầu Chúa đã hứa là gánh Chúa nhẹ, ách Chúa êm, rồi họ chán ghét ơn thiên triệu, nhớ tiếc gia đình và sau cùng nhiều người đã trở về nhà. Lần kia, người ta phàn nàn với một vị linh mục đáng kính phục vì một số người đã tự bỏ tu viện, vị linh mục đáp: *“Tôi hoàn toàn ở ngoài vấn đề không biết rõ có sự, tôi không có ý bào chữa cho họ, nhưng biết đâu cách người ta bạc đãi họ, chẳng bào chữa cho họ trước tòa Chúa?”*.

3. Đây là những triệu chứng để bà nhận thấy bà có tính cứng cỏi hay không

- Bà truyền một điều khó khăn mà không tính đến năng lực vật lý cũng như luân lý của người bà truyền khiến.

- Người ta trình một chị bệnh hoặc đang buồn phiền, bà không thấy thương mà lại tỏ dấu khinh bỉ.
- Nếu bà nói với một giọng đề vương hoặc cứng cỏi hơn lúc chưa làm bề trên.
- Một chị gặp bà còn đang muốn nói bà đã giục ra khỏi phòng.
- Khi bà thích rình bắt các chị đang khi sai lỗi.

4. Các bề trên cứng cỏi xin hãy nghe mấy câu tiên tri Ezékiel nhấn nhủ

Hỡi các mục sư Israel, khôn cho các người, vì các người không chịu săn sóc con chiên, các người không nâng đỡ kẻ yếu đuối, các người không biết đưa kẻ lạc đàng trở về, các người không biết làm cho hèn kém được có giá trị, các người không biết tìm kiếm kẻ phiêu lạc, các người cai trị đoàn chiên một cách độc đoán và nghiêm khắc! Thực khôn cho các người.

Không phải rằng tính thẳng thắn giúp bà làm ích cho chị em và làm trọn sứ mạng người mẹ đầu. Bà mẹ Saint Joseph nói: *“Chỉ lúc nào bắt được thủ đồ mới gọi là chiếm cứ được một phương, cũng thế, chỉ khi nào chiếm được lòng người, mới làm chủ được ý chí họ. Không cố gắng để được lòng người, chỉ muốn truyền khiển và sửa phạt, đó không phải là tư cách làm bề trên chỉ là giám thị một đội quân nào”*.

Xin các bà hãy lưu ý đến lời căn dặn của mẹ thánh Têrêsa trong hiến pháp của Người: *“Bà mẹ bề trên hãy làm cho người ta yêu mến mình để người ta vâng lời, cũng nhờ phương thế đó bề trên sẽ làm cho các chị em đoàn kết với nhau, làm cho trong nhà được bình an, và tiến bộ trong đàng nhân đức và lấy sự giữ kỷ luật làm êm dịu”*.

Thánh Chantal cũng nói: *“Nữ tu là những con chiên của Chúa, trong lúc chấn dất ta được sửa phạt, nhưng không được xén lông, lột da hay giết thịt, đó là quyền của Chúa”*.

III. TÍNH HÀ TIỆN

1 Bà bề trên có quyền hà tiện và ki cốp những của không phải là của bà không?

Chẳng những có thể mà lại dễ hà tiện khi người ta chỉ có quyền coi sóc những của nhà dòng, phải coi sóc đừng hoang phí và phải trả lễ. Người ta bắt đầu tiết kiệm, vì sự tiết kiệm là cần cho một người coi sóc của cải, rồi bận rộn, rồi quỵn luyến, bần tiện, sau cùng hà tiện... tiền bạc vốn có cái tật bắt lòng quỵn luyến nếu không cẩn thận gìn giữ.

Nếu chẳng may mất một cửa gì, nếu bà đã làm hết sức mà căn bản nhà dòng không phát triển, nếu vì một hoàn cảnh bất ngờ mà số lợi tức của nhà dòng bị sụt mà bà thấy lo lắng, cả lúc đọc kinh cầu nguyện cũng chia lòng chia trí, sinh ra buồn phiền, và cúi kính cả với chị em.

Nếu bà thấy, hay nghe người ta trình bày một thất bại nhỏ nhen mà bà đã sốt mắng.

Nếu thầy thuốc đòi một số tiền tốn phí, vì bệnh tình của một chị cần như thế, hoặc sai chị em đi đâu mà phải tốn phí nhiều bà không vui lòng cho, lại phàn nàn, lẩm bẩm hoặc nói đi nói lại, như thế là muốn cho mọi người nhận thấy là bà quảng đại.

Nếu khi phải sắm sửa thêm đồ đạc trong nhà mà bà tiếc xót hoặc công khai năn nỉ trách móc quá đáng vì chị em không cẩn thận. Thực ra sự kêu trách chị em cũng không có gì là xấu lắm nhưng cái tâm tình của bà, cái giọng của bà nói mới là đáng trách.

Nếu mỗi lần chị nhà kho xin tiền mua sắm hàng ngày, chị coi đồ lễ trình nhà thờ thiếu khăn, đồ lễ hư hỏng, mà bà không vui vẻ, nếu bà phàn nàn vì hằng ngày kẻ khó kéo đàn lũ đến cửa nhà dòng, nếu bà coi một chị nộp nhiều của vụ quy hơn một chị nhà dòng phải chằm chước số tiền vụ quy vì chị có tài năng nhân đức, thì đó là bà bắt đầu có tính hà tiện.

2 Đây là ba căn nguyên làm cho bề trên mắc tính hà tiện

- Tính cứng cỏi không biết thương người khác, không hiểu được những chị nhất đảm hoặc yếu điệu, khi phải đến xin bề trên một của gì thì đã khổ tâm đến thế nào, bà chỉ hỏi cho yên lương tâm: nếu họ cần thì họ phải xin.
- Thiếu lòng trông cậy Chúa, tưởng Chúa không buộc mình giúp đỡ cả về vật chất cho những kẻ đã hiến toàn thân làm tôi Chúa.
- Tính phô phang khoe mình khéo làm, sinh lợi cho nhà dòng, vì đã sửa được nếp nhà hư hỏng, vì đã làm được ngôi nhà lộng lẫy, tưởng chừng sự thịnh vượng của nhà dòng chỉ là tự những bức tường lịch sử chứ không phải lòng đạo đức hay cách ăn ở tử tế và sự vui vẻ của chị em trong nhà.

3 Hiệu quả của tính hà tiện

Tính hà tiện sinh nhiều kết quả không hay cho nhà dòng, mượn có ăn ở khó khăn, hãm mình, tính hà tiện làm cho những nữ tu làm lụng vất vả, ăn ở đạo đức mà phải chịu nhiều điều thiếu thốn; làm cho chị em không giữ được kỷ luật nhiệm nhặt, vì phải quan phòng cho tương lai, tự túc những nhu cầu, phải phiền đến cha mẹ. Và những vị đó làm chị em không thể thuận tiện thi hành đức vâng lời, đức khó khăn, làm cho chị em phản nản kêu trách bề trên, không còn trọng kính và yêu mến được nữa. Một tu viện mà phải đau khổ về áo mặc cơm ăn, là một tu viện đang đi đến sự lộn xộn.

IV. TÍNH THIÊN TƯ

Một bà bề trên rất dễ mắc phải tính thiên tư mà chính bà không ngờ cũng không cảm thấy. Bà không thấy rằng bà thiên vị một số người, mà khi người ta kêu trách bà thì bà cho là người ta ghen tương, và vì thế bà rất khó gỡ những giây thân ái riêng đã rất mạnh mẽ và hầu như cần thiết trong tim bà.

Không phải rằng ta chê trách hết cả mọi tình thân ái, bà bề trên cũng phải có sức nâng đỡ để gánh nổi gánh bề trên, bà cũng cần những tình thân ái, vì bà cũng có một trái tim nồng nức như ai. Bà cũng cần một người bạn thân cho bà tin cậy. Và nếu trong chị em bà gặp một người đáng tin cậy và yêu thương thì làm sao bà khỏi có một cảm tình thân ái, ai có thể chê trách bà một cách tuyệt đối được? Ai có thể bắt bà tín nhiệm một người không yêu bà? Nhưng xin nhớ thân ái chứ không phải là thiên tư.

4. Thiên tư là một nét xấu rất có hại cho tu viện

- Nó làm cho bà ăn ở bất công, điều chị nọ xin thì cho, chị kia xin thì từ chối; những người bà yêu thì không bắt làm việc nặng, còn ai bà không ưa thì việc gì cũng phải làm.
- Nó làm cho bà lịch sự và âu yếm đối với kẻ được bà yêu và lạnh lùng dửng dưng đối với ai không được cái hân hạnh đó. Bà ý tứ và săn sóc những người biết chiều đãi bà, còn những ai không biết phỉnh phờ nịnh hót thì bà bỏ liêu, chẳng chăm nom gì đến; Bà rộng rãi với những kẻ tài dò những khuynh hướng của bà, khéo chiều theo tính phô phang của bà, còn những kẻ vụng về trong khoa nịnh hót thì bà chán ghét.
- Nó làm cho bà ban những đặc ân, những đồ đặc, những phép rộng, lại giao những nhiệm vụ vinh dự cho một số con nòng, mặc dầu nhiều nữ tu khác xứng đáng hơn.
- Tính thiên tư đó làm cho người ta bất bình, ghen tương và kêu trách. Nó thường làm cho chị em lẫn lộn và ác cảm với nhau, làm cho trong nhà sinh bề cánh bất thuận. Nó làm cho bề trên ra cứng lòng, chẳng những ăn ở bất công, mà lại còn dửng dưng nghi kỵ... hay giận dữ. Nó làm cho bà hay ngờ vực, người ta làm gì cũng cho là phản đối, nói gì cũng cho là nói cạnh khóe. Vì thế thay vì sửa mình thì bà lại cố chấp trong tình yêu bất chính.
- Tính thiên tư còn làm cho bề trên ra mù tối đến nỗi quyền bính trong tay bà đã chuyển hết sang những người được bà thiên vị, những người đó nói sao bà nghe thế, làm cho chị em đó có thể bàn tán: nếu muốn được việc chỉ cần làm sao được lòng chị nọ chị kia là đủ.

5. Nguyên do chính sinh ra sự thiên vị

Nguyên do là tại cái tinh thần xấu của những chị được thiên vị. Nếu thực họ là người nhân đức, trọng kính bề trên mà họ đã nhìn nhận là cầm quyền chính thay Chúa thì họ sẽ giúp bề trên được bao nhiêu việc. Nhưng những người như thế thật là hiếm có.

Bà thấy mình muốn tin cậy ai thì đừng vội tin ngay. Cái tâm tình cái khuynh hướng đó phần nhiều là tại những cảm tình tự nhiên, tại vẻ khả ái bề ngoài hoặc cách cư xử khéo léo, gia đình sang trọng của một số người đó thôi.

Bà phải nghiên cứu, phải xem việc chị làm, phải thử chị đôi khi, cũng không phải từ chối chị, nếu bà thấy chị quá sẵn sàng.

Chớ chị chị ấy là một người nhân đức, kín đáo, được chị em yêu chuộng và có nhân đức thật, không ham hố danh lợi..., nhưng thực là khó có người như thế.

Nhất là hãy nghi ngờ những người tìm cách lấy lòng bà. Có những người hay thiên nịnh, cái gì bà làm họ cũng cho là phải và mạnh bạo nói ngay trước mặt bà.

Thánh Francois de Sales nói: *“Khi người ta ca tụng bề trên thì bà phải đi nơi khác, để mặc kệ những người nịnh hót. Không nên bỏ ngơ khi trong tu viện có những người hay ca tụng bề trên, vì đâu có tình mẫu tử thì cũng có tình khen lao và nịnh hót”*; Có những người ham hố muốn được việc, họ không ngại hạ mình trước mặt bà, giúp bà hết những công việc còn con không để cho ai làm, có ý cho bà nhận lầm rằng chỉ có họ làm ích cho bà.

Có những người giả hình lấy nê đạo đức, đến bá cáo với bà những khuyết điểm của người khác. Những người như thế, mặc dầu bề ngoài xem ra có tư cách, có thông minh và có vẻ đáng yêu, bà cũng đừng bao giờ thân mật. Ôi! chớ gì bà biết nhận một mình Chúa Giêsu làm bạn hữu, làm người bà tin cậy, phải yêu hết chị em bằng một tình yêu hoàn toàn siêu nhiên, phải dùng tất cả mọi người theo tài năng của họ. Đừng vội thổ lộ tâm tình với ai. Đối với mọi người phải tỏ tình thân mật tùy trường hợp, bà biết xử sự như thế thì trong lòng bao giờ cũng được thư thái và tránh được nhiều điều khôn nạn trong nhà.

CHƯƠNG IV

NHỮNG TRỞ NGẠI PHẢI LƯỢT THẮNG

Làm lành đã là đáng quý, nhưng chính cái trở ngại lại là một điều kiện để việc lành được hoàn bị. Một vị thánh nhân đã nói: khi ta bước chân vào đường lên trời thì ma quỷ đặt ngay trên đường đó những tảng đá để ta vấp. Thiên Chúa cũng để trên đường những trở ngại, để ta xứng đáng được phần thưởng của Ngài hơn, để ta chăm chỉ cày trồng và cầu nguyện hơn và để ta phải tin phục rằng kết quả của ta là chính nhờ ơn Chúa.

Chướng ngại vật là bất cứ cái gì làm ngăn trở công việc của ta trong tu viện, của bà thì chướng ngại vật là bất cứ cái gì làm ngăn trở bà trong việc thánh hóa chị em và thánh hóa chính mình bà. Nhưng một khi ta đã có đức tin mạnh mẽ thì chướng ngại vật không ngăn cản được ta mà chỉ làm dịp để ta lập công. Ta có thể phân làm hai thứ trở ngại:

- Do chính bề trên
- Do các chị em

I. NHỮNG TRỞ NGẠI DO CHÍNH BỀ TRÊN

Trước hết là những khuyết điểm cá nhân. Những khuyết điểm đó có thiện chí và biết trông ơn Chúa thì sẽ sửa lại được một cách dễ dàng. Đàng khác, những khuyết điểm đó, nếu ta đã biết và nhất định sửa chữa lại, thì mặc dầu chưa sửa được hoàn toàn nó cũng không làm hại mấy, và nếu trước đã nói về các khuyết điểm đó rồi, nên đây chỉ nói thêm mấy trở ngại khác.

a) Cá tính

Cá tính của mỗi người cũng là một trở ngại lớn phải lướt thắng vì hoặc bà không tự biết mình, bà ngờ nết xấu là nhân đức, hoặc bà đã trót để nó thành những tập quán xấu, phải có những sự cố gắng anh hùng mới thắng nổi.

Một tính làm ngăn trở công việc bề trên nhất là tính hay sốt giận, thiếu nhẫn nại. Hay sốt giận không phải là cứng cỏi. Một bà bề trên có thể là hay sốt giận mà cũng rất mềm mại, đôi khi lại quá nhu nhược vì muốn cho người ta quên điều bà sốt mắng, bà lại quá chiều chuộng, quá dễ dãi trong việc xin chuẩn chức luật nhà.

Không cần phải nói nhiều về tính này bà cũng đã quá biết nó làm cho chị em sầu khổ thế nào, nó làm cho chị em luôn luôn buồn phiền và mất lòng tin tưởng ở sự đạo đức của bề trên.

Bà hãy cầu nguyện nhiều, hãy xưng thú thật những lần bà bất nhẫn, và hãy tự phạt mình mỗi lần trót sai lỗi.

Trong các vị bề trên, Chúa còn để cho mắc nhiều những nết xấu khác, nhưng thực ra nó là một dịp cho các Ngài khiêm nhượng, biết thương người và thận trọng, nhưng không sinh hại cho nhà dòng miễn là các Ngài cố gắng sửa mình.

b) Sự ngã lòng

Một trở ngại nữa là sự ngã lòng. Người ta ngã lòng là tại người ta bỏ Chúa. Bà thử nghĩ lại quãng đường dĩ vãng, những lúc bà phát sợ, bất lực và yếu đuối toan bỏ dở công việc thì chính là những lúc bà không chăm chỉ cầu nguyện, bỏ chịu lễ, cậy vào tài trí bà mà bà đã gặp thất bại.

Ngã lòng bao giờ cũng là một sự chán ngán. Chúa đặt bà vào địa vị đó, bà còn phải hành động như một bề trên, tận tụy hy sinh mặc dầu vất vả. Thánh Ignatio từ đạo đã nói: *“Bà phải làm một cái đe, búa bổ trên đầu cũng cứ đứng vững, cái đặc điểm của một mãnh tướng là cứ luôn luôn bị tấn công, và cứ luôn luôn thắng trận”*. Lúc thấy nao núng bà hãy lại gần Chúa. Hãy lấy câu nói sau đây của một mãnh tướng thời danh làm khẩu hiệu: **Đến giọt máu sau cùng**. Phải bền lòng muốn thành công.

II. NHỮNG TRỞ NGẠI DO PHÍA NGƯỜI KHÁC

Cũng chỉ là cái tính của mỗi người đã sinh trở ngại. Thời thế khó khăn, nhà cửa chật hẹp, quần áo thiếu thốn, ăn uống khem khổ không bao giờ là những trở ngại đáng kể, có thiện chí là xong.

Nhưng trong tu viện không phải tính ai cũng tốt. Lúc mới vào tính ai cũng tốt, nhưng hoặc vì không được coi sóc chỉ dẫn và giáo hóa hẳn hoi, mà quý đã đến gieo những cỏ lồng vục vào, nó đã mọc, đã lớn và đã sinh khó lòng, phản trái ý bề trên.

Lúc đầu tưởng chừng bà chỉ có việc phải thôi thúc chị em đi đàng thánh thiện, nhưng than ôi! có người đã đứng lại và cản bước tiến của người khác.

Thánh Chantal nói: *“Mặc dầu đã lựa chọn cẩn thận khi họ xin vào dòng, nhưng vì muốn tập nhân đức cho người khác, và để thành bề trên, Chúa đã cho tu viện những người kém tính nết”*.

Một bà bề trên tốt lành, nhưng nếu cứ được chiều chuộng, cứ được khen ngợi như một thiên thần, một đáng thánh, thì rồi cũng có lúc sẽ tự tin, sẽ vui mừng vì những tư cách của mình, nên vì thương bà Chúa để gặp sự khó, Chúa để cho có người kém nết, hoặc nham hiểm hay nhẹ dạ, hoặc đại dốt nói một hai câu làm cho bà đau lòng, nhưng bà cũng sẽ nhớ lại bà là một thụ sinh, không nên tự tin ở mình.

Kể hết những tính tình khó ở của người ta thì thực là khó, nhưng cũng cần kể ra một ít làm ví dụ để bà biết cai trị chị em.

Trong chị em có những người yếu đuối bà phải nâng niu; Có người cần đỡ phải kiềm chế và bề ngoài phải lãnh đạm; Có người buồn bã phải làm cho họ vui; Có người nhút nhát phải làm cho họ can đảm; Có người cục súc phải làm cho họ dịu dàng lại; Có người tự phụ phải làm cho biết khiêm nhượng; Có người ương ái phải kích thích; Có người hay thay đổi phải làm cho họ vững lòng; Có người quá bạo dạn phải kìm hãm.

Bà sẽ thấy những người cứng cổ bà hết sức ở tử tế mà vẫn thất bại. Sự cứng cổ hại cho nhà dòng và nặng lòng bề trên hơn hết là thứ đạo đức dở hơi. Trong tu viện nào cũng có những người tưởng mình được Chúa gọi lên bậc đạo đức hơn người khác. Đó chỉ là kiêu ngạo là dở hơi, làm nặng lòng bề trên. Họ không hiểu rằng bậc thánh thiện cao siêu Chúa gọi họ tiến lên ở tại khiêm nhường, bỏ ý riêng, vâng lời, ăn ở tử tế với chị em, nhất là ở tại yêu thích ăn ở cách bình thường, ăn dật và vui lòng chịu khinh bỉ.

Thường thường là tại những người đó đọc những sách mà họ không hiểu rõ, đâm ra công khai chỉ trích bề trên và cha giải tội thấy cần cải tổ nhà dòng lại, muốn tuyên truyền những việc hãm mình khác thường, luôn luôn tỏ vẻ mình phải đau khổ, thấy ai chơi bời vui vẻ ít chút đã cho là sinh gương mù, ngoài miệng lúc nào cũng nói đến bỏ mình, hy sinh... Xin các bà cứ can đảm mạnh mẽ, nhẫn nại, thương yêu và khéo léo một tí.

Bà cũng sẽ thấy có những người khó tính, dễ mất lòng, và cái gì cũng chê trách, bà không làm thế nào cải tạo họ, cũng không làm thế nào vừa ý họ được. Không phải họ muốn phản đối riêng gì bà, nhưng chỉ có ý phản đối quyền bính bề trên, mặc dầu họ phản đối một cách có tổ chức, bất cứ việc gì, vậy phải làm thế nào? Giá họ chưa vào thì chắc là không ai nhận, nhưng đã trót vào rồi mà họ đã khấn trọn buộc lại tu viện cả đời, thế phải làm gì? Chỉ còn cầu nguyện, nhẫn nại để lập công.

Lúc chi phải xử trí với một cá nhân kém tính, kẻ cũng đã khó nhọc lắm rồi, nhưng miễn là bà làm sao chia rẽ chị ấy ra, đừng sinh hại cho người khác là được rồi, bà cứ yên lòng, để mặc kệ chị ấy, cứ làm việc cho những người khác.

Nhưng đôi khi một số đồng chị em kém nết, đã ngấm ngấm làm hại cho nhà dòng, đã thành những tệ tục hoặc đáng ghê hơn, đã thành những phe cánh rồi bề trên mới thấy. Đó là những cái trở ngại quá sức một bà bề trên có thể lướt thắng. Muốn nhổ rễ những cái tệ tục, muốn phá tan những phe cánh đó phải có tinh thần của Chúa và phải có một sự kiên tâm phi thường. Ta nên xét về hai thứ trở ngại này:

1 hững hờ tệ tục

Tệ tục từ đâu mà ra? Ai đã đưa vào nhà dòng? Nó đã nhập nhiễm và lan ra trong nhà thế nào? Nếu bà biết được thì cũng dễ sửa, nhưng chẳng may những tệ tục đã dần dần nhập nhiễm vào nhà dòng và khi nó thành một vết thương nặng rồi bà mới biết.

Những duyên cớ chính sinh tệ tục thường thường là tại: nhiều cha giải tội quá; chị em gặp khách nhiều quá; luật nhà không được giữ chu đáo; ít thận trọng sự ở lặng; trong nhà mần thính những tình nghĩa riêng tư; quá chăm chú về sự ăn mặc và trang hoàng nhà cửa, không giữ tinh thần khó khăn.

Bà hãy xem tại đâu mà trong nhà bà đã có những tệ tục và nếu tệ tục còn mới thì bà hãy hết sức bắt mọi người giữ luật nhà cho nghiêm ngặt, trừ tuyệt cái duyên cớ bà đã nhận thấy, chính bà hãy giữ luật cẩn thận để làm gương sáng. Người ta càng trọng và mến bà, thì càng dễ sửa trước khi tệ tục có giờ đâm rễ trong nhà.

Nếu tệ tục đã có từ lâu thì bà phải khôn ngoan và nhẫn nại. Sự nhẫn nại nhiều lần cũng chính là sự khôn ngoan. Thánh Francois de Sales nói: *"Trong việc này phải thông thả, hãy đi từ từ từng bước vấn"*. Đây là mấy điểm nên thực hành:

- Đừng đánh thẳng vào những tệ tục, hãy liệu cho người ta giữ sự ở lặng và chăm cầu nguyện, nếu lòng đạo đức đã thấm nhập lòng họ, là được rồi.
- Bà hãy nói ít đừng phàn nàn quá, nhất là đừng phàn nàn trống trải, hãy cầu nguyện nhiều.
- Bà hãy cố gắng chinh phục lấy những chị có ảnh hưởng nhiều đối với chị em, nhưng để cho họ hiểu ý bà, bà làm ơn huệ gì cho họ, tỏ lòng tin cậy họ, giao cho họ một trách nhiệm riêng, những việc này có thể kéo được lòng họ.
- Đôi khi cũng nên bàn hỏi họ về cách điều khiển nhà dòng v.v... Bà đừng sửa trách công khai, và đừng quở trách chung cả mọi người, điều đó chỉ tổ cho họ thêm tức, trong lúc quở trách bà hãy tỏ lòng thương yêu rất nhiều.
- Bà đừng để người ta nhận thấy ý định của bà muốn sửa một tệ tục, đừng nói gì đến tệ tục đó.

- Hãy từ từ sửa những duyên cớ bên ngoài, và xin các cha bề trên giúp đỡ. Nếu có thể được trong dịp cấm phòng xin một bài giảng về điểm đó, nhưng phải làm một cách khéo léo như tình cờ.
- Bà hãy giữ lấy những chị trẻ, đừng để nó lây tệ tục.
- Đôi khi xin mọi người rước lễ một lần theo ý bà, chính bà hãy rước lễ, và xin những chị mà thấy đẹp lòng Chúa hơn cầu nguyện cho bà, chính Chúa sẽ sửa chữa cho và thời gian sẽ là một phương tiện hữu ích của Chúa.

2. Phe cánh

Phe cánh là những vết thương nặng nhất của tu viện, thường thường phải có những phương thế rất hiệu nghiệm mới sửa được, và một mình bà nhiều khi cũng bất lực, phải xin các cha bề trên các cha giải tội giúp đỡ.

Bà hãy cầu xin Chúa để trong khóa bà làm bề trên, trong nhà đừng sinh phe cánh nào, bà phải dùng nhiều phương thế để ngăn ngừa và sửa chữa. Đây không thể nói hết, chỉ xin nói một đôi điều: Bà hãy cầu nguyện nhiều đừng ngã lòng, hãy tận tâm tin cậy các cha bề trên, hãy sẵn sàng chịu mọi hy sinh mặc dầu phải nghỉ chức bề trên nếu Chúa đòi.

Nhiều lần trong nhà sinh phe cánh như thế chỉ là để đánh đổ bề trên. Thực đây là một hy sinh đau khổ nhất cho bà. Đã hẳn bà không phải nhượng bộ vì phe cánh kia, nhưng bà cũng đừng chấp nê trước một lời khuyên của những vị có quyền trên bà, các đáng nói ít, bà nên hiểu nhiều, và bà hãy cầu nguyện cho những kẻ thù nghịch bà.

Chúa để bà gặp những kẻ thù nghịch, bà hãy ngợi khen Chúa, miễn là bà đừng là duyên cớ trực tiếp để sinh phe đảng.

Cha Valuy nói: *“Có khi chỉ vì những lý do nhỏ nhen mà chị em phản đối, tìm mọi phương thế để bà từ chức hay mất chức, để tỏ thái độ không tin nhiệm bà, họ tránh không nói với bà, không chịu bày tỏ lương tâm, không lai vãng chỉ phòng bà, không cần xin bà cho phép để làm việc họ việc kia, mặc dầu bà cư xử cách nào người ta cũng không để ý tới, bà không nói cũng thế bà nói cũng thế”*.

Những việc bà làm hoàn toàn phải, họ cũng cất nghĩa trái. Họ đổ cho bà tất cả sự xao xuyên trong nhà, những lỗi họ tự gây ra rồi họ đổ cho bà để làm hại bà, rồi hằng ngày như thư từ, trình bồi lên bề trên... Xin bà hãy cầu nguyện, hãy ở khiêm nhượng, nếu phải chữa mình thì hãy làm một cách bình tĩnh, cứ nói hết sự thật không cần cáo lỗi ai và đợi lý do công bằng của Chúa. Tất cả các vị bề trên cũng đã hơn kém bị thử thách như thế. Thánh Têrêsa đã phải chỉ trích một cách không ai tưởng tượng được. Chúa Giêsu cũng đã bị chê trách đến thế nào. Một tác giả đạo đức cũng đã viết: **Một bà bề trên tốt nhất là một bà bề trên luôn luôn bị đau khổ.**

CHƯƠNG V NHỮNG PHƯƠNG THỂ PHẢI DÙNG

Công việc của bà, bà đã thấy là một công việc khó khăn, và có thể gọi được là công việc anh hùng. Một bà mới được chọn làm bề trên đã tuyên bố: Ôi! 15 năm qua tôi chỉ phải cai trị mình tôi, mà không tuần nào tôi được hoàn toàn bằng an, nay phải cai trị 40 linh hồn tính nét khác nhau tôi sẽ phải làm thế nào?

Nhưng đã có Chúa ở với bà, chỉ một câu trả lời đó làm cho bà vững tâm. Và ba phương thể sau đây sẽ giúp bà được thành công và thánh hóa tu viện bà.

- Kết hợp với Chúa
- Hiểu biết nhiệm vụ
- Thực hành các nhân đức

I. KẾT HỢP VỚI CHÚA

Chúa cần bà giúp để thánh hóa một tu viện mà Chúa đã đặt bà làm bề trên. Tu viện là nơi tụ họp những tâm hồn được Chúa yêu hơn các người khác, Chúa đã kéo ra khỏi thế gian để được thuộc trọn về Chúa, Chúa đã chỉ định cho làm trên dương thế những công việc các thần thánh làm trên trời. Đó là một nơi đô hội những linh hồn Chúa muốn ở giữa và sẵn sàng thi hành hết những việc lạ lùng của lòng lân mẫn để làm ích cho họ. Nơi đô hội đó, cần một người chỉ dẫn, một người chăn dắt và một người mẹ. Chúa đã chọn bà, nhưng bà vẫn là một vật thụ tạo không hoàn toàn và hay thay đổi, bà cũng có những sự hèn kém, những tình tư dục tự nhiên hướng về đảng tội và lôi kéo kẻ khác về đảng tội nữa. Vì thế Chúa buộc mình giúp đỡ bà, miễn bà thành thực theo ơn Chúa.

Muốn được giúp đỡ và gần gũi, bà phải:

a) Sống trong sạch, siêng năng sốt sắng nhờ phép giải tội và phép Thánh Thể. Việc rước lễ hằng ngày rất cần cho bà, bà phải dọn mình cho xứng đáng. Nếu cha giải tội không ban phép, bà phải khiêm nhường nài xin Người. Nhưng nếu vì một lý do gì theo sự khôn ngoan người từ chối, bà hãy vâng lời đừng bàn cãi, bà hãy tự nhủ: bà chưa xứng đáng và nài xin Chúa ban cho bà được nên thánh thiện hơn để xứng đáng rước lễ hằng ngày. Mỗi lần rước lễ, sau khi đã thờ lạy Chúa, cảm ơn Chúa rồi, bà hãy khiêm nhường sấp mình dưới chân Chúa nài xin Chúa ban cho bà những ơn cần kíp trong ngày hôm nay. Một bà bề trên một ngày cần biết bao nhiêu là ơn Chúa! Ôn soi sáng để biết chỉ dẫn nâng đỡ chị em và đưa họ về đảng chính; Ôn khôn ngoan, bà hằng phải có Chúa Giêsu trên miệng luôn để biết nói, biết ở lặng theo trường hợp; Ôn hiền lành, nhẫn nại mạnh mẽ, kiên tâm, bằng an, khiêm nhường. Bà không thấy bà cần các ơn đó sao?

Trong mỗi lần rước lễ, bà hãy nói khó với Chúa Giêsu về tất cả các chị em, nhất là về những người bà đang lo lắng, hãy xin Chúa thương yêu họ. Bà đừng ra khỏi nhà thờ trước khi cúi đầu xin Chúa làm phép lành cho bà.

b) Bà phải yêu việc nguyện ngắm, với bà sự nguyện ngắm phải có một mục đích riêng. Đó là một phiên bà triều yết Chúa, để Chúa dạy cho bà những việc phải làm, những mệnh lệnh phải thi hành để sinh nhiều ích lợi hơn. Đừng bao giờ bỏ nguyện ngắm, ngày nào bà vì lười biếng bỏ nguyện ngắm thì khó lòng tránh khỏi nhiều điều sai lỗi.

Nhưng khi nào không thể nguyện ngắm được thì đừng bối rối. Một hôm thánh François de Sales hết sức bận bịu, bà thánh Chantal hỏi người có kịp nguyện ngắm không? Thánh nhân trả lời: *“Không, nhưng cha đã làm việc khác bù lại”*. Khi vì phận sự, vì đức bác ái mà công việc quá bề bộn, không nguyện ngắm được, thì công việc có thể bù lại việc nguyện ngắm là nhớ Chúa ở trước mặt. Thánh François de Sales nói: *“Tôi có một đền thờ trong linh hồn, tôi ở trong ấy cùng Chúa”*. Lần kia bà thánh Chantal ngây thơ hỏi Ngài: *“Có khi nào lâu lâu cha không nhớ đến Chúa không?”* Thánh nhân

cũng ngây thơ trả lời: “Đôi lần chừng 15 phút không nhớ đến Chúa”. Đó, những người làm việc Chúa phải kết hợp với Chúa như thế.

Thánh Grégorio nói: “*Những vị bề trên tốt khi bận nhiều việc, nhất là những việc khó khăn rắc rối thường chạy đến cùng Chúa, đến trước nhà tạm để xin ơn soi sáng chỉ dẫn, để xếp đặt các công việc trước mặt Chúa trước khi bắt tay thi hành*”. Thánh Bernardo nói: “*Trong mọi sự ta hãy tin cậy vào sự cầu nguyện và nguyện ngắm hơn là sự khôn sáng và những công việc của loài người*”. Thánh Vincent de Paul nói: “*Lời cầu nguyện là mạch mọi ơn soi sáng, phép Thánh Thể là nguồn kêu gọi những ý tưởng tốt đẹp. Thừa các vị bề trên xin các Ngài hãy cầu nguyện, hãy rước lễ, thì Chúa sẽ cùng ơn phù giúp, ơn soi sáng đến với các Ngài, để làm cho mọi công việc các Ngài làm được kết quả, cho sáng danh Chúa*”. Bà mẹ Rivier nói: “*Ôi những tư cách, ôi những sự khôn ngoan thế tục, các người hèn kém và bất lực chừng nào! Phần tôi, tôi chỉ trông cậy vào lời cầu nguyện, vào sự viếng châu Thánh Thể. Không khi nào tôi đi khuyên bảo chị em mà không đọc trước bằng lời cầu nguyện, dù một chỉ thị, hay một việc sửa dạy ai, tôi cũng không thi hành trước khi cầu nguyện*”.

Biết bao vị bề trên thánh thiện, đã đọc trước nhà chầu những thư người ta gửi đến về việc nhà dòng. Ngày đầu năm thường các ngài cũng đến trước nhà tạm xếp đặt sẵn những công việc cần phải làm trong cả năm. Các ngài đã nhận Chúa Giêsu là bề trên mình, các ngài không làm việc gì khi Chúa không đồng ý, khi không biết rõ là ý mình đã hợp với thánh ý Chúa. Một cái ngăn trở sự kết hợp với Chúa là ở nhà khách nói truyện dài quá sự cần thiết, thích giao thiệp với người đời, nhất là với những người giàu có sang trọng. Và sự nhiệt thành quá đáng trong việc linh hồn những người Chúa không giao cho mình, như thế những thư từ về việc hướng dẫn v.v... cả sự quá háo hức trong việc thánh hóa riêng bà, khiến bà đi tìm những lời khuyên lơn, những sự chỉ dẫn ngoài nhà dòng, thích tìm đến với những vị có phần nổi tiếng đạo đức, cũng ngăn trở sự kết hợp cùng Chúa... Việc đó thường chỉ mất thời giờ, bớt lòng tin nhiệm những đáng linh hướng của nhà dòng, gọi lòng tự ái, muốn theo đường lạ.

c) Bà phải cầu nguyện nhiều, để Chúa đừng bỏ bà vì những sự bà sai lỗi, xin Chúa hằng soi sáng chỉ dẫn bà và xin Chúa cất đi những dịp tội có thể làm cho con cái sa ngã. Một bà bề trên phải bắt chước thánh Moisen luôn luôn giơ tay lên trời kéo lòng nhân từ Chúa xuống trên những linh hồn bà chỉ dẫn, và để nài xin Chúa cứu chúng cho khỏi dò lưới ma quỷ. Nếu bà thấy được chỉ trong một giờ đồng hồ, ma quỷ bày biết bao chước móc để cám dỗ chị em, thì bà sốt sắng cầu nguyện cho họ biết bao. Trong một giờ đó các con cái bà kẻ thì bị cám dỗ ngã lòng, người thì bị cám dỗ về kiêu ngạo, người khác bị cám dỗ mê xác thịt, ma quỷ sẽ bày trước mắt họ những sự có thể làm như uế trí về họ, làm cho tai họ nghe thấy những điều khiến họ kiêu căng hoặc chia lòng chia trí khi cầu nguyện, hoặc là làm cho họ nhớ lại những niềm cảm kích trong gia đình v.v... Ôi bà phải cầu nguyện nhiều, bà phải có một bản tên chị em, thỉnh thoảng đọc lại trước nhà tạm, và sau mỗi tên hãy thêm câu: Xin Chúa thương xót chị. Đây là một kinh bà có thể đọc trước nhà tạm:

“Lạy Chúa, Chúa đã đặt con lên trên người khác, đã trao gánh bề trên cho con, xin Chúa đừng bỏ con trong nhiệm vụ nguy hiểm này, xin Chúa hãy ban sự khôn ngoan của Chúa hằng ở và hành động với con và dạy con biết sự gì đẹp ý Chúa. Lạy Chúa, con biết mình không xứng đáng địa vị này, tự sức con, con chẳng khôn ngoan, mạnh mẽ và nhân đức gì, cũng chẳng có tư cách cần thiết, nhưng con trông cậy Chúa giúp đỡ con. Con tin chắc rằng Chúa chẳng đặt con lên địa vị này để con hư đi, nhưng để con làm sáng danh Chúa hơn bằng cách cứu linh hồn con, và linh hồn chị em con. Con trông cậy Chúa sẽ làm trọn việc Chúa đã bắt đầu. Xin Chúa dạy bảo, soi sáng và chỉ dẫn con khi con hành động, Chúa hãy ở với con khi con ăn nói.

Lạy Chúa, xin cho con được đức khiêm nhường thâm sâu, để đừng bao giờ khinh dễ kẻ bề dưới, cũng đừng tự phụ về những sự lành con sẽ thấy chung quanh con. Xin ban cho con được đức ái nhiệt thành, tha thiết khôn khéo và bền bỉ, luôn luôn yêu thương tất cả mọi chị em, sẵn sàng tìm nâng đỡ họ về đạo tinh thần cũng như vật chất. Xin ban cho con lòng nhiệt thành thuần túy vững vàng và khôn ngoan để duy trì kỷ luật, sửa trị những tệ tục, làm cho sống lại trong nhà này những cách thực hành nhân đức của các tổ phụ chúng con đã giữ xưa... Xin ban cho con được mạnh mẽ, can đảm để làm cho kẻ ương ái được nên sốt sắng, kẻ lười biếng được siêng năng, kẻ lậm lạc được trở lại, kẻ sốt sắng được thêm sốt sắng hơn.

Sau hết lạy Chúa, con làm bề trên chỉ là vì vâng lệnh Chúa, vậy xin cho phép con nhận chính Chúa làm bề trên nhà này, xin Chúa dùng con mà cai trị nhà này, như người cha cai quản gia đình, như Chúa chiên chăn dắt đoàn chiên. Amen.

Một bà bề trên đạo đức đã viết: *“Không lần nào ở trước nhà tạm mà tôi không nghĩ đến các con cái tôi. Tôi tưởng đến họ đang bận bịu trong bao nhiêu công việc bề bộn, khó khăn, nặng nhọc, và tôi than thở cùng Chúa: Lạy Chúa cao cả và đáng mến! Trong những người Chúa đã trao phó cho con và con thiết tha yêu mến, xin Chúa đừng để ai làm việc mà không có ý ngay lành, làm đẹp lòng Chúa, để sau khi đã làm việc khó nhọc cả ngày, chúng đừng đến trước mặt Chúa hai tay không. Ôi các con thân mến, lòng mẹ đau đớn tan nát khi nghĩ đến rằng: trong các con có thể có người như thế”*.

Các bà đừng ngại cầu nguyện, nhất là khi lòng các bà đau khổ vì khi có người không giữ nề na, cứng cổ, ăn ở trái luật phép, làm gương mù cho chị em, các bà lại phải hạ mình ở khiêm nhường trước mặt Chúa khi nghĩ đến sự cần thiết của người khốn nạn ấy.

Một tác giả nhiều kinh nghiệm đã viết: *“Biết đâu chúng ta lại không vướng mắc những sự xấu mà chúng ta đang than trách ! Có lẽ chúng ta không vướng mắc cách trực tiếp, nhưng cách gián tiếp, đức thương yêu, nhẫn nại và khôn ngoan của ta thế nào khi giao tiếp với người nọ ? Không biết tại sao tôi cứ tin rằng trong mười lần chúng ta than trách về những tai họa lớn trong nhà dòng, thì chín lần chúng ta có phần liên lụy. Vậy chúng ta hãy khiêm nhường, hãy thành thực hạ mình trước mặt Chúa, hãy đơn sơ nhận định rằng, nếu ta cầu nguyện sốt sắng hơn, nếu tư tưởng ta siêu nhiên hơn, nếu ta ăn ở khôn ngoan hơn thì có lẽ trong nhà không có sự dữ đang làm ta phiền muộn”*.

Không phải những tư tưởng đó làm cho bà chán nản, nhưng phải làm cho bà kết hợp cùng Chúa Giêsu hơn, chính Chúa Giêsu trong Thánh Thể cũng nhìn thấy bên cạnh những linh hồn thờ ơ, những linh hồn tội lỗi, những linh hồn phản bội, và Người hằng dâng mình làm của lễ hy sinh đền tạ Đức Chúa Cha để xin cho chúng trở lại.

Một bà bề trên mà biết theo gương Chúa Giêsu dâng mình làm của lễ hy sinh thay cho nhà dòng mình thì sẽ làm ích cho mình và cho nhà dòng biết bao?

d) Nếu may mắn bà có bên cạnh bà một chị khôn ngoan, nhiệt thành, thật tình quyến luyến bà, và chị đó theo lời bà xin, vui lòng cảnh cáo bà vì những điều bà làm lỗi, cho bà biết về những điều chị em năn nỉ về cách bà cư xử, nhưng không được nói tên ai thì bà có phúc chừng nào. Người ta đã gặp được mảnh giấy sau đây của bà bề trên viết cho một chị: *“Con yêu dấu, mẹ được phép cha linh hồn cho chọn con làm người chỉ bảo, mà mẹ cũng nhân danh đức vâng lời buộc con như thế, mẹ nài xin con cho mẹ biết tất cả những làm lỗi của mẹ, con hãy lấy tinh thần bác ái mà làm việc đó trông sinh ích cho linh hồn mẹ và cả nhà dòng. Mẹ hứa hết sức làm cho công việc của con được dễ dàng bằng cách đón nhận những điều con cảnh cáo, và cố gắng sửa mình! Chẳng may có lần nào lỗi lời hứa thì mẹ sẽ phạt mình để khỏi ngã lại nhiều lần. Để đền ơn, mẹ sẽ hứa sẽ rước lễ mỗi tháng một lần và đọc một kinh cầu cho con mỗi lần con cảnh cáo. Con cứ giữ tờ này để khi cần đưa cho mẹ xem”*.

e) Bà hãy nhìn Chúa trong cha giải tội, người phụ trách về lương tâm bà, trong lúc cầu nguyện hãy xin Chúa cho ngài được nên thánh thiện, và thành thực đạo đức bên trong. Thường thường người ta ít cầu nguyện cho cha giải tội. Những việc giao thiệp với ngài cả ở tòa ngoài cũng phải thấm nhuần đức tin. Hãy bày tỏ cùng ngài cách đơn sơ như con trẻ, quỳ dưới chân ngài bà đừng nhớ mình là một bề trên nữa, đôi khi cũng phải xin ngài đừng nề bà? Đừng bao giờ phàn nàn về ngài trước mặt chị em, và hãy phạt những lỗi phê bình, chê nhạo ngài. Tốt hơn hết là lúc chơi đùa bàn tán gì đến cha giải tội. Nếu bà thấy không thể phục những chỉ thị của ngài trong việc điều khiển nhà dòng thì bà cũng đừng bàn cái gì, nhưng để được lời chỉ giáo xứng hợp hơn, bà hãy đến cùng cha bề trên hoặc cha giải tội bốn mùa, nhưng ý tứ đừng nói lời gì chê trách cha giải tội. Thực ra cha giải tội không phải là không thể sai lầm, nhưng ngài đã kinh nghiệm, ngài đã biết những nhu cầu của tu viện, ngài đã có phần thông thái và đạo đức hơn, làm cho lời ngài có thể giá, một cha khác không quen nhà dòng, không thể hiểu biết về nhà dòng như ngài.

II. PHẢI HIỂU BIẾT NHIỆM VỤ

Trong việc thánh hóa các linh hồn Chúa không làm tất cả. Chúa muốn ta được phần thưởng nhưng Ngài đòi ta phải có công, bằng cách đưa khả năng ra mà làm việc.

Trước hết bà hãy học hiểu những điều địa vị đòi bà phải biết. Muốn hiểu biết nhiệm vụ, phải học hỏi, phải cầu nguyện, phải suy nghĩ và xin những người từng trải hơn bà chỉ dẫn.

Bà hãy năng đọc những sách giúp bà khuyên bảo chị em. Cha Saint Jure trong cuốn **“Hiểu biết và yêu mến Chúa Giêsu”** có chép những dòng sau:

“Hãy bắt chước Chúa cách đối phó với loài người:

- *Ngài cai trị nhân loại theo những cứu cánh cao thượng và tinh tú: vinh danh Chúa và ích cho mỗi người.*
- *Ngài cai trị trong sự khôn ngoan và chín chắn lạ lùng, không gì hấp tấp.*
- *Thi hành quyền cai trị với mãnh lực kiên tâm.*
- *Theo sự công bình không để thiệt cho ai.*
- *Trong sự êm đềm Chúa nghe mọi người kêu xin, không từ chối ai, chúng muốn nói bao nhiêu giờ cũng được. Ngài chiều theo tính tự nhiên của loài người, cân nhắc năng lực của chúng, ban sức mạnh cho kẻ hèn yếu, yên ủi những kẻ ưu phiền, nâng đỡ trong khi khó nhọc, khen thưởng khi làm việc lành.*
- *Săn sóc mọi người, kẻ bé mọn nhất cũng không bị quên sót, quan phòng cho chúng luôn, không hề chán nản, nhưng vẫn êm đềm không cưỡng bách ai.*
- *Nhẫn nại chịu đựng những lỗi phạm vô cùng to lớn.*
- *Nhân từ chờ đợi chúng hối lỗi, lại giúp cho chúng được hối cải bằng cách soi sáng và ban ơn.*
- *Trên đường thế nếu cần phạt ai, Chúa cũng phạt với lòng nhân từ của người cha, và bao giờ cũng giáng đến phần rỗi của loài người.*

Mỗi vị bề trên phải học cách đối xử của Chúa và sau khi đã làm hết sức mà vẫn còn kẻ bất bình lắm lắm, thì xin cũng hãy nhớ rằng: trên hoàn cầu không một chế độ cai trị nào nhiều kêu trách cho bằng chế độ của Chúa”.

Đọc sách đừng đọc cho qua lần, khi đọc bà phải ghi lấy những điều cần thiết rồi lại thêm những điều bà đã biết về chị em, như thế sẽ có lợi hơn. Những sách hay mấy cũng không thể áp dụng cho hết mọi tu viện. Đọc hiểu biết cũng chưa đủ, cần phải khéo áp dụng. Chính việc áp dụng hoàn cảnh, đó là cái nghệ thuật của bà bề trên.

III. TÌM HIỂU TÍNH TÌNH CHỊ EM

Học sách chưa đủ, vả nữa những trở ngại bà gặp khi thi hành sứ mệnh là tại những tính tình khác nhau của chị em, vì thế bà phải cố gắng tìm hiểu và hướng dẫn tính tình chị em, bà không thể thay đổi tính tình họ được, nhưng bà phải sửa lại trong mỗi tính tình những gì là khuyết điểm và cố gắng đưa gia đình bà vào thiên đàng mà mỗi người vẫn còn giữ được cá tính của họ.

Một trong những khuyết điểm của các bà bề trên hoặc quá nhiệt thành hoặc thiếu kinh nghiệm và muốn cho mọi người ăn ở như mình, theo những cách sùng kính như mình, yêu thích những cái mình yêu thích và ghét những cái mình không ưa. Bà đừng đòi hỏi hơn Chúa. Chúa cho mọi tính tình vào thiên đàng, chỉ có tội lỗi là bị trục xuất.

Đây không thể nói đến những tính tình phát xuất từ khí chất, như tính thủy, tính hỏa, v.v... Nhiều sách khác đã nói đến.

Đây chỉ nói đến một phương pháp đơn giản để hiểu biết tính tình chị em. Hãy để họ tự do cởi mở tâm lòng với bà, lúc đó bà sẽ rất dễ biết tâm lý họ, vui vẻ và tín nhiệm, đó là hai điều dễ làm cho người ta này nỡ hơn cả.

- Làm cho người ta vui vẻ nhiều lần cũng khó, nhưng nếu bà tự bằng lòng và vui vẻ với bà, nếu bà tỏ cho họ biết rằng họ làm cho bà hài lòng, nhất là bà kết hợp khăng khít với Chúa thì sự vui mừng trong tâm hồn bà sẽ trào sang tâm hồn chị em làm cho họ được nẩy nở.
- Làm cho người ta tín nhiệm còn khó hơn, muốn được người tín nhiệm thì phải tín nhiệm người. Ví dụ bà có quyền kiểm duyệt các thư gửi đến cho chị em, nhưng khi bà thấy lá thư của một người cha một người mẹ, hoặc thư của một cha giải tội cũ gửi đến cho một chị trước ngài đã hướng dẫn trong ơn thiên triệu thì hãy gọi chị đến trao cho chị, đừng xé thư và hãy mỉm cười bảo chị: *“Con đưa đi mà đọc đừng cho ai xem nhé!”*.

Đôi khi cũng đừng kiểm duyệt thư một chị viết cho cha mẹ, chị đưa đến nộp, bà hãy gắn trước mặt chị, và hỏi một câu âu yếm: *“Con có viết cho cha mẹ con một câu là con yêu mến người không?”*.

Làm thế bà không sợ lỡ gì đâu, trái lại dần dần bà sẽ biết được tâm hồn chị hơn là xem thư của chị, vì chị đã sung sướng được bà tín nhiệm. Bà hãy tỏ ra bà tin rằng mọi người là tốt lành cả, đừng tỏ vẻ nghi ngờ ai.

Chỉ một tháng đủ biết các con cái bà thế nào, ít là biết được một cách đại khái. Có lẽ cũng có những nổ gia đình, nhưng là nổ trừ. Cái tuổi dự tu và nhà tập chưa quen giả hình mấy (riêng cho tây). Cách ở bên ngoài dễ làm cho ta thấy những điều bên trong đối với thiếu nữ không khó mấy. Đối với những người già thì phải ý tứ xem xét từng cử chỉ, có thể là giả hình. Nhưng đừng vội đoán xét, đây là mấy tính tình có thể nhận thấy.

*** Khuyết điểm trong trí:**

- Lo lắng
- Tò mò
- Đa nghi (không tin cậy)
- Hay nghi ngờ
- Tự phụ
- Không đúng mực
- Hay chế nhạo
- Nịnh hót
- Khó dạy
- Hăng hái
- Hay giận
- Quỷ quyệt

*** Khuyết điểm trong lòng:**

- Xấu bụng cứng cỏi
- Giả hình ươn ái
- Không biết thương người
- Không có tình cảm
- Ích kỷ hay oán hờn
- Khó chinh phục
- Không đơn sơ

*** Ưu điểm trong trí:**

- Thẳng thắn
- Đơn sơ
- Ngay thật
- Ân cần bốn phận
- Không tò mò
- Nhẫn nại
- Thật thà
- Ghét huênh hoang
- Không mưu kế
- Không hay xét đông dài

- Ý tứ.

*** Ưu điểm trong lòng:**

- Nhân từ
- Đơn sơ thật thà
- Hay làm ơn dễ tha thứ
- Hiền lành
- Can đảm
- Hay biết ơn
- Sốt sắng đạo đức
- Nhiệt thành
- Không khó chịu vì người ta bỏ quên.

Với một chút kinh nghiệm, với sự lẫn lộn cùng chị em, với một lương trí ngay thẳng, với một lòng thành thực yêu mến điều thiện, bà bề trên có thể làm cho những khuyết điểm trên đây thành những nhân đức. Cũng như những ưu điểm nếu được quá chiều chuộng sẽ biến thành những nét xấu và sinh một nguồn ưu tư cho tương lai. Kể từ những phương pháp giáo dục là một việc không thể làm được, chỉ cần có mảnh khoe tự nhiên và ơn Chúa soi sáng bên trong. Mà cái điều kiện để được là sự kết hợp cùng Chúa.

IV. THỰC HÀNH NHÂN ĐỨC

Chúa không buộc bà phải có nhân đức ngay, nhưng buộc bà phải biết đàng nhân đức.

Trên đã nói về gương sáng bà phải làm và các nhân đức căn bản bà phải giữ. Đây chỉ nói về ba nhân đức tuy cũng gồm trong các nhân đức trước, nhưng bà phải thi hành cách rõ ràng hơn.

Muốn làm ích cho nhà dòng, bà cần phải có tiếng tốt về ba điểm này:

- Yêu kẻ liệt
- Dừng ăn ở khác biệt chị em
- Làm việc nhiều.

1 Yêu kẻ liệt

a) Trái tim nhân loại nhất là trái tim người phụ nữ dễ cảm thương những vật đau khổ. Muốn tìm cách nâng đỡ, nếu không thể nâng đỡ được thì cũng thương khóc, che chở và bênh đỡ. Bà muốn được nhà dòng yêu mến không? Mà thực bà phải muốn được người ta yêu mến để đưa người ta về đàng lành. Vậy bà hãy thương yêu những chị ốm. Hãy rộng rãi lo lắng cho chị, năng thăm viếng và xem xét làm theo những điều thầy thuốc dặn để chữa cho chị. Lòng một người mẹ tỏ ra nhiều nhất ở gần một người bệnh. Con càng đau đớn mẹ càng sẵn sàng.

Hạnh các thánh còn vẽ lại đây những nét sẵn sàng và lo lắng tỉ mỉ, làm chứng lòng các đáng thương yêu kẻ liệt thế nào? Các Ngài nhìn xem Chúa Giêsu trong người đau ốm, các Ngài biết rằng chính người đau khổ đó kéo ơn lành Chúa xuống cho nhà dòng. Khi không có ai bệnh, xem như các ngài lại ân cần tiếc xót. Một vị bề trên đạo đức đã nói: *“Ước gì có lấy một người bệnh. Không phải rằng tôi mong cho ai đau khổ, nhưng tôi mong tập đức nhẫn nại và mong người bệnh sẽ kéo ơn Chúa thương xót tu viện tôi”*. Bà mẹ Faillonnet viết cho một chị bệnh: *“Con yêu quý, con bị bó buộc phải đi nghỉ, nhưng con đừng nghĩ rằng con là người vô ích. Chúa định cho con bệnh, Chúa muốn con hy sinh và cầu nguyện, nghĩa là Chúa đặt trong tay con những ơn ích lớn của nhà dòng. Vì để chúc lành cho công việc ta làm, Chúa không để ý đến kẻ hành động cho bằng kẻ hy sinh mà biết cầu nguyện và yêu mến. Đời tu sĩ được để mọi sự làm của chung thực là êm đềm tốt đẹp, những sự vất vả khó nhọc của người này được kết quả lại là do những lời cầu nguyện và hy sinh của người khác. Con yêu quý, con hãy hiểu rõ điều đó, con hãy hân hạnh về cái phận con làm, cái phần tốt đẹp cả cho con và cả cho nhà dòng!”*.

Thánh Ignatio Loyola muốn là người thứ nhất được biết tin những người đau yếu trong nhà. Đêm nào ngài cũng xuống nhà kẻ liệt, ngày nào ngài cũng đến nhiều lần để hỏi han xem thầy coi kẻ liệt có

làm chu đáo theo lời thầy thuốc chẳng? Khi ngài thấy một bệnh nhân buồn rầu và lo lắng quá về bệnh tình của mình thì ngài đưa ca nhạc đến để giải khuây cho người liệt.

Một hôm chính ngài yếu, ngài nghỉ hết các việc, chỉ trừ việc lo lắng cho kẻ liệt khác. Có những tâm tình như thế bề trên không thể không được chị em yêu mến và Chúa chúc phúc lành.

b) Theo một tác giả tu đức, bà bề trên có thể có những khuyết điểm sau đây trong việc chăm sóc kẻ liệt: chậm mời thầy thuốc, tỏ thái độ miễn cưỡng khi phải mời thầy thuốc, buồn phiền vì trong nhà có nhiều người đau ốm, từ chỗ hay chậm chạp mua sắm thuốc thang hoặc đồ ăn uống thầy thuốc dậy, hoặc có mua sắm nhưng tỏ dấu không bằng lòng, sắm những thuốc hoặc thức ăn rẻ tiền mà không hiệu lực bằng thứ thầy thuốc dậy, liệu cách cho thầy thuốc ghi đơn sắm thứ kém, mặc dầu thầy nghĩ phải sắm thứ tốt hơn; Nói trước với thầy thuốc rằng kẻ liệt là người kỳ dị, theo ý riêng hoặc lười biếng quá v.v... Phàn nàn vì kẻ liệt làm cho tốn phí; Nói đi nói lại là: nếu chị chịu khó một tí là khỏi rồi; Đối với kẻ liệt bằng một nét mặt buồn rầu, nói ra nói vào, cho họ hiểu rằng họ là một gánh nặng cho nhà dòng; Từ chối họ những yên ủi thiêng liêng như sự rước lễ, vì lấy lễ bất tiện, mặc dầu cha giải tội đã ban phép cho họ rước lễ.

c) Thánh Leonard de Port Maurice khuyên giữ những điều sau đây:

- Nhìn Chúa Giêsu trong người bệnh, tưởng tượng như Chúa phán với bà: *“Hãy săn sóc, hãy thăm viếng ta”*. Khi bà thấy chán nản mệt nhọc, khó chịu bà hãy nói: *“Ta đi thăm chính Chúa Giêsu nằm trên giường đó và Ngài muốn ta săn sóc”*. Tư tưởng đó đã có nền tảng trong Phúc Âm, ta có tư tưởng đó sẽ được lòng nhiệt thành lo cho mọi cái chung quanh bệnh nhân được sạch sẽ, dồi dào vui mắt.
- Đừng chỉ giới hạn chăm bệnh nhân phóng đại cơn bệnh của họ, mặc dầu đau đớn thật hay tưởng tượng, bà cứ để thầy thuốc với lương tâm người bệnh xét đoán, phần bà bà cứ nhiệt thành làm phận sự, lòng nhân từ của bà sẽ thắng được cơn bệnh của kẻ liệt và sẽ làm cho nhiều người yêu mến bà.
- Đối với kẻ liệt, bao giờ cũng tỏ nét mặt vui tươi đừng kêu trách họ về cơn bệnh của họ, hãy xin họ cầu cho bà... Lời cầu nguyện của một bệnh nhân đạo đức Chúa sẽ vui lòng nghe biết bao!

Thánh Francois de Sales viết: *“Hỡi bệnh nhân, cha đối với con bằng một lòng trọng kính thật, như đối với một vật được Chúa thăm viếng mặc cho những áo của Chúa”*.

Đức Cha Flantier nói: *“Tôi không dám bảo bà lo cho kẻ liệt một cách yếu điệu quá đáng. Đời tu trì là một đời nhiệm nhứt không có nghĩa là giết người. Nếu chị em yếu đuối bà phải làm cho mạnh mẽ, nếu họ khỏe mạnh bà đừng làm cho họ yếu đi mà sinh bệnh, vì lẽ muốn tiết kiệm hoặc hãm mình, bà cũng đừng cho phép chị em theo lòng sốt sắng hoặc hãm mình quá để hại sức khỏe. Đừng quên rằng ta phải bắt xác thịt làm tôi linh hồn, nhưng nó là một đầy tớ cần thiết để canh tác một thửa ruộng chủ nhà đã giao cho bà cấy cấy, nếu thấy chị em hãm mình quá đáng hại sức khỏe, bà phải thẳng tay cầm mực, bắt họ phải ăn đúng những thứ mà bà tưởng là có ích cho họ”*.

Bà mẹ Maria Saint Francois nói với chị nhà bếp: *“Buộc lương tâm chị phải lo liệu những sự thường dùng cho nhà, thấy các chị em ăn được ở nhà cơm thì tốt hơn là thấy họ nằm rên trong nhà kẻ liệt. Chị nên biết rằng có nhiều chị em quen được ăn uống những đồ tắm bổ và dùng những đồ tử tế hơn các đồ chị dọn, nay họ phải ăn uống những thứ khem khổ này là đã khổ lắm rồi. Nếu chị vì lười biếng mà các đồ ăn không được sạch sẽ, tử tế, thì đó là chị làm dịp cho họ nhìn lại những cử hành cử tội nước Aicập mà họ đã can đảm từ bỏ”*. Người chép chuyện bà đã kể thêm: *“Mẹ đáng kính chúng tôi đã giữ nguyên tắc ngài đã vạch, ngài thường xuống nhà bếp, mở vung khám các món ăn, ném súp rồi thêm những gia vị cần thiết xem cách nấu nướng của món ăn, rồi dặn các chị có phận sự nhà bếp phải làm thế nọ hay thế kia”*.

Một bà bề trên khác nói: *“Bận tâm vì những việc đó xem ra nhỏ mọn, nhưng nếu người ta đau yếu thì rồi trong nhà sẽ nghe những câu đáng tiếc. Kinh nhật khóa không đủ người giữ hát theo lễ nghi long trọng, luật nhà không còn đủ người giữ v.v... Chính vì thế mà có nhiều lần lúc đi nhà nguyện tôi ghé qua nhà bếp để xem đồ ăn có sạch sẽ tử tế không”*.

2. Đừng ăn ở khác biệt chị em

Ngoài những phận sự làm bề trên đòi phải khác biệt chị em, hoặc đòi bà phải thông dong hơn để thi hành những phận sự đó, bà hãy luôn luôn sống giữa chị em. Chúc bề trên không phải là cái gì đi theo bản tính bà. Trước khi làm bề trên bà là một nữ tu, vậy phải luôn luôn tỏ mình là một nữ tu trong mọi nơi.

Về sự ăn uống giữ như mọi người. Nếu bà yếu thì cũng đừng để người ta săn sóc bà hơn săn sóc người khác. Một bà bề trên không phải là làm bề trên cho được sung sướng hơn chị em. Bao giờ trong chị em cũng có những người vì nhiệt thành, vì tinh thần đức tin, vì yêu mến thành thực, đôi khi cũng có kẻ vì nịnh hót, lấy lòng bề trên mà tỏ dấu chiều chuộng bà hơn, bà hãy êm đềm từ chối đi, trừ những cái cần thiết. Nếu trong lúc đó cũng có chị khác bệnh thì bà phải bắt người ta cũng săn sóc chị khác như thế, nhiều khi phải nhường cho chị kia trước. Nếu thấy người ta xử với người kia kém thì bà nên bớt phần bà cho chị kia một ít.

Về quần áo, vẫn giữ đức khó khăn của nhà tu, đừng lợi dụng chức bề trên mà sửa sang hoặc may sắm thêm quần áo. Chỉ giữ quần áo lo cho chị em thế nào thì cũng lo cho bà như thế. Đừng nghĩ rằng những cái bà sắm riêng cho bà nhà dòng không biết, chính những chị giúp bà chầy kíp sẽ tố cáo bà trước hết.

Phòng ở, giường nằm phải như mọi người. Nếu có thói quen tiếp các chị trong phòng nên có thêm ít ghế, và một ít đồ để đựng các giấy tờ, sổ sách thuộc nhiệm vụ bề trên, nhưng đừng có gì riêng cho cá nhân nào, nhất là những đồ có vẻ xa xỉ chiều xác thịt.

Về kỷ luật, cũng phải giữ nhiệm nhứt như chị em, cho bà cũng như cho chị em khác, không được nói giờ cấm, không được lên nhà nguyện muộn khi không có lẽ phải. Đó là một việc buộc lương tâm, phải coi chừng đừng vịn lẽ nọ, có kia mà cho bà có lẽ phải.

Giờ chơi, bà hãy hết sức đi chơi với chị em, đó là nơi bà biết rõ chị em hơn nơi nào khác. Chơi giải trí là một công việc rất có ảnh hưởng trong tu viện, vì thế bề trên cũng phải săn sóc riêng. Không ở đâu bà thấy rõ hơn chị nào yếu chị nào khỏe. Biết bao nhiêu khó chịu có thể đọng lại trong tâm hồn sinh xôn xao trong nhà mà đã biến tan do một cuộc chơi vui vẻ. Vì thế giờ chơi bà đừng khiếm diện. Bà nên nói ít hơn chị em, nhưng phải vui vẻ với hết mọi người. Đôi khi bà nên chơi chung với chị em, nhưng trước mặt bà phải để mọi người chơi cho tự nhiên. Bà đừng trẻ con nhưng phải tỏ ra vui vẻ khi thấy chị em chơi hồn nhiên như trẻ con. Bà đừng tức giận vì một việc trẻ con hay một sơ xuất, lúc nào cũng phải tỏ ra là yêu người, tử tế, đáng yêu và vui vẻ, nhưng đừng tha thứ sự nói hành và chế diễu, chỉ một lời nói chọc chơi không xấu, hoặc một lời cảnh cáo nửa thật nửa chơi cũng đủ làm chị em tránh được nhiều điểm sai lỗi trong lời nói.

3 Hãy làm việc nhiều

Một trong những cái bất tiện của chức bề trên là làm mất tập quán làm việc hằng ngày. Nhiều lần chị em làm mất thời giờ, hoặc người ngoài đến làm mất trật tự, có khi lại mất thì giờ lo việc vật chất hoặc hướng dẫn chị em mà mấy tháng cũng không làm được một công việc gì nữa..., khi được thông thả chút thì lại thấy mệt nhọc, vì thế mà mình cũng tự quá phí thì giờ không làm việc gì cả. Điều đó thực ra trước mặt Chúa chẳng có tội gì; nhưng đối với chị em, nhất là những chị bậc giúp, cả ngày phải làm việc phần xác thấy bà đi lại tay không, thì phần nhiều người ta không biết đến những việc bà đang suy nghĩ, đang bận trí, họ coi như bà nhàn hạ, không làm gì hết, chỉ có việc sai bảo..., bà hãy thương xót những tâm trí nhỏ nhen kia, hãy làm gương sáng cho họ bằng cách làm việc như họ, đôi khi lại đến giúp đỡ họ. Ta còn đọc thấy chép trong hạnh một bà bề trên thánh thiện: *“Khi ở nhà bếp mẹ thấy một chị làm việc vất vả lắm, mẹ nói với chị nhà bếp, nếu con muốn lên nghỉ một chút hoặc đi viếng Thánh Thể thì con có thể nhờ lúc mẹ đang ở đây. Rồi người bắt tay làm việc, khi người thấy công việc đã tạm xong, người nói với chị nhà bếp: thôi mẹ đi cầu nguyện, bữa ăn dọn đã tạm xong”*.

Bà nên giữ mấy điểm sau:

- Khi đi lại trông xem bà đừng chạy vội vàng quá, sự vội vàng này là dấu một người ít hồi tâm, ít biết trấn tĩnh mình.
- Đừng hay đến trông xem và nói với các chị đang làm việc quá, họ sẽ nghĩ giá bà giúp ta một tí có hơn không. Rồi khi thấy bà đến họ sẽ ngại ngùng, họ nghĩ bà chỉ đến kiểm soát.

- Hãy hết sức giúp đỡ các chị. Thánh Madalena de Pazzi thường làm việc với các chị giúp, mà sự hoạt động của bà thánh kích thích họ làm việc. Chớ chi họ có thể nói về bà như người xưa như người ta đã nói về bà thánh: *“Ở đâu cũng thấy Người tử tế”*.
- Đừng phí thì giờ nói chuyện ở nhà khách lâu quá, cũng đừng nói chuyện nhiều với các chị, nhất là khi họ bận việc. Ở nhà khách bà nên lợi dụng tiếng chuông lên hiệu để từ giã khách khi không có việc cần. Khi nghe chuông trong nhà, bà từ giã khách: *“Đến giờ làm việc mất rồi, tôi xin lỗi đi làm việc với chị em...”* thì chả ai trách bà được.
- Trong giờ giải trí ai cũng cầm trong tay một cuốn chi hay một vật gì khác, thì bà cũng đừng đi tay không. Bà vá áo hoặc giặt quần áo cho bà thì cũng đừng sợ mất thế giá, bà cũng nên giữ điều thánh Jêrônimô khuyên một bà đạo đức: *“Trong tay con nên có một cuốn len luôn”*.

Để kết thúc đoạn này xin toát lược bài diễn văn của cha Champagnat đăng sáng lập dòng tu sĩ Đức Mẹ. Một lần có thầy bề trên phàn nàn với cha về sự anh em trong nhà mình kém lòng đạo đức, cha nhờ dịp đó ra chung cho các thầy bề trên những chỉ thị sau đây: “Các thầy thân mến, các thầy đừng ngỡ khi thấy các thầy 15, 20 tuổi không thi hành các việc đạo đức, không có lòng đạo đức như chính các thầy. Tuổi đó là một thời gian khó nhất trong đời người. Đó là một thời kỳ các tình dục bắt đầu hoành hành, làm cho người ta phải chiến đấu cho đến chết. Tuổi đó linh hồn một đảng thấy mình bị lôi cuốn về những khoái cảm, đảng khác thấy nặng trĩu những đau khổ, khó nhọc, vì phải chiến đấu cùng xác thịt, thành thử không có một hứng thú nào trong việc nhân đức. Những việc rất thánh thiện cũng không làm cho họ để ý, những chân lý rất rùng rợn hầu như cũng không đủ sức lay tỉnh họ để làm cho các dục vọng dừng lại. Linh hồn cũng phải qua thời kỳ khủng hoảng đó, cả những linh hồn tự nhiên tốt lành và đạo đức cũng ít cảm thấy hứng thú về ơn Chúa. Bởi thế thay vì phàn nàn vì những thanh niên đang thì, kém lòng đạo đức và sốt sắng, các thầy phải thương hại và cầu nguyện cho họ, phải lấy lòng nhân từ và lời kéo họ, kích thích họ, nhất là đừng sốt mắng và bạc đãi họ, vì biết đâu tại các thầy thẳng thắn, không hợp lời mà họ đã bỏ đảng nhân đức, buông theo nét xấu và có khi mất cả ơn thiên triệu. Đối với những anh em đó, các thầy phải giữ bốn điểm sau đây để giúp họ qua cơn thử thách mà không bị ngã, hầu giữ họ bền đỗ trong tu viện.

a) Khuyên họ cầu nguyện

Có lẽ các thầy trả lời tôi: à đúng rồi, chính vì họ lười cầu nguyện mà chúng tôi phàn nàn, thì tôi xin nói: chính vì họ đã tránh sự cầu nguyện mà sự cầu nguyện hóa ra cần hơn, và cũng vì thế các thầy phải tha thiết và khéo léo để làm cho họ chăm cầu nguyện. Hãy khuyên nhủ, hãy bắt đọc những sách có thể kích thích họ yêu mến nhân đức, yêu mến bậc tu trì, hãy bắt họ năng trình lại về việc họ nguyện ngắm thế nào, khuyên họ làm những tuần cửu nhật kính Đức Mẹ để xin ơn biết cầu nguyện, nhất là bắt họ giữ chặt những việc đạo đức trong luật đã chỉ.

b) Đừng để họ ở nhưng

Ai cũng thế, ở nhưng là nguy hiểm, nhưng đối với thanh niên thì ở nhưng là một duyên cớ chắc chắn sẽ bị cám dỗ và hay sa ngã. Vì thế một thầy bề trên biết làm cho người ta ở lặng, chăm học, giữ luật, làm trọn phận sự một cách sốt sắng thì sẽ làm cho nhà dòng tránh được biết bao là tội lỗi, sẽ giữ cho các thầy khỏi dịp cheo leo nhiều cơn cám dỗ cùng được nhiều lợi ích khác.

c) Phải kích thích họ

Tuổi nào cũng cần kích thích và nâng đỡ, tuổi thanh niên càng cần hơn, vì họ chưa kinh nghiệm, một chút trở ngại cũng đủ làm cho họ bỏ điều quyết định, họ chưa thâm phục, trí về càng mạnh mẽ vì thế ai cũng dễ tin và theo. Nếu họ được hướng dẫn, được những lời khuyên nhủ đứng đắn, được kích thích và nâng đỡ, thì họ sẽ bước đi đảng nhân đức một cách chắc chắn. Nhưng nếu để kệ họ, hay tệ hơn nữa vô ý mà bảo họ hay để họ tưởng rằng nhân đức là khó khăn, họ không có năng lực để làm việc này, ở bậc này, thì họ sẽ ngã lòng, bỏ tất cả và sẽ buông theo nét xấu một cách mù quáng.

d) Bắt họ giữ luật

Giữ kỷ luật sẽ được nhiều ơn Chúa tránh được sự nguy hiểm. Một thầy dòng quen thắng những trận nhỏ để giữ luật thì cũng sẽ thắng những trận lớn để theo đảng nhân đức cao, theo lời Chúa Thánh

Thần: “*Ai trung thành trong sự nhỏ mọn cũng sẽ trung thành trong sự to tát*”. Trái lại một người bất trung hay lỗi luật theo ý riêng cũng sẽ yếu đuối trong những dịp to tát và sẽ dễ sa ngã trong đảng tội. Biết bao thầy dòng đã nói với tôi: tôi không thể chống trả các cơn cám dỗ, nếu tôi không giữ luật thì tôi đã khốn nạn, đã sa ngã, vì chúng tôi lỗi luật, vì không dậy đúng giờ, vì không làm việc đạo đức theo giờ luật chỉ cho nên mới thế. Một thầy bề trên mà lỗi luật thì sẽ sinh hại biết bao! Những sự nhỏ mọn thầy không coi sao, nhưng nó lại sinh ra tội to lớn mà không phải là không phải nhận trách nhiệm trước mặt Chúa. Những thầy bề trên có tinh thần nhiệm vụ sẽ hiểu những chân lý đó, sẽ dùng những phương thế tôi vừa kể, và sẽ sung sướng vì mình đã làm ích cho anh em thanh niên để giữ họ trong đảng nhân đức và bền đỗ trong ơn thiên triệu.

CHƯƠNG VI NHỮNG PHẦN THƯỞNG TRÔNG ĐỢI

I. NỀN TẢNG PHẦN THƯỞNG CỦA BÀ BỀ TRÊN

Trước khi nói đến những phần thưởng một bà bề trên trung thành có thể trông đợi, ta cần nhận định rằng chính chức bề trên là cái nền tảng, cái nguyên do của những phần thưởng đó. Đã nói nhiều về những nguy hiểm, những khó nhọc của bà thì cũng cần nói đến vinh dự cùng sự bình an bà có thể có được.

a) Chức bề trên sẽ là một lý do kích thích bà ăn ở trọn lành hơn.

Bà bề trên là một ngọn đèn đặt trên đế cao, mọi người đều thấy. Những khuyết điểm của bà, nếu bà chỉ là một nữ tu thường thì không ai thấy, nhưng bây giờ thì ai cũng thấy cả, khác nào những điểm nhỏ trên hào quang bà mang trên đầu: những lỗi xưa kia chỉ là do yếu đuối của loài người, chỉ khiến người ta mỉm cười, nay lỗi thì ai cũng chế diễu.

Quả thực bà buộc phải tỉnh thức luôn phải sửa lại hết những khuyết điểm, che dấu những sự không hoàn toàn của bà, phải tỏ mình là một người đạo đức, mà cũng phải đạo đức thật, nhưng điều bó buộc đó lại may cho bà vì nếu bà không đạo đức thì không thể gò bó được.

b) Chức bề trên đòi phải thi hành nhiều nhân đức một nữ tu thường không phải giữ.

Trong các việc phải thi hành ta nên chú ý riêng đến sự tận tụy hằng ngày và sự bỏ quên mình đi, hy sinh vì kẻ khác, có thể nói được đó là thứ chính yếu của chức bề trên. Đời sống của bề trên là một đời sống bác ái, hy sinh và khiêm nhường. Sau đời sống linh mục thì đời sống bề trên có nhiều liên quan đến Chúa Giêsu hơn cả... Hy sinh vì người khác còn gì công phúc hơn !

Một bà bề trên đạo đức đã nói: *“Tôi yêu thích gánh bề trên của tôi, vì nó đòi tôi hy sinh từng phút, và vì tôi không thể chu toàn phận sự nếu không luôn luôn bỏ quên mình vì những linh hồn Chúa đã trao phó. Tôi yêu thích chức bề trên vì bề ngoài coi bộ truyền khiến người khác, nhưng thực ra không bao giờ làm theo ý riêng. Tôi ưa thích chức bề trên vì có lúc được khen lao, lúc bị chê trách thành thử tôi cũng quen trước những sự khen chê của loài người. Tôi yêu thích chức bề trên vì hằng giờ tôi được giống Chúa Giêsu, được hy sinh vì phần rỗi chị em”.*

c) Chức bề trên đòi Chúa phải ban nhiều ơn riêng đặc biệt cho các vị bề trên.

Thánh Francois de Sales nói: *“Bà tưởng Chúa đặt bà làm kẻ dưỡng nuôi con cái Chúa, rồi Ngài không ban đủ phương thế cho bà ru ?”.* Bà hãy xem những ơn Chúa ban cho bà:

- Ơn soi sáng: Chúa soi cho bà biết hơn về những bổn phận của bà, bà là một người cứng lòng lắm muốn nhắm mắt bỏ qua không chu toàn những nhiệm vụ đã nhận thấy mình có trách nhiệm !
- Ơn phù giúp: Chúa thấy bà làm những công việc của Ngài chắc Ngài không để bà làm một mình. Chắc Ngài phải giúp bà cả tinh thần lẫn vật chất, bà càng trung thành hoạt động, vâng theo ơn Chúa thì bà càng cảm thấy ơn phù giúp đó hơn. Chúa đã làm nhiều phép lạ để giúp đỡ các vị bề trên. Bên cạnh bà lại còn Thiên Thần bản mệnh của bà, Thiên Thần bản mệnh nhà dòng, Thiên Thần bản mệnh của các chị em, các vị sẽ giúp bà nên thánh thiện hơn người khác.
- Ơn tha thứ: Bà tưởng Chúa quên rằng: nhận trách nhiệm làm bề trên, bà vẫn còn yếu đuối, vẫn còn những sự khốn nạn của loài người, vẫn còn dễ sa ngã phạm tội. Chúa biết điều đó lắm, và Chúa không đòi bà phải biến thành một người bất khả phạm tội, chỉ đòi bà khiêm nhường can đảm mà chỗi dậy và chạy đến gần Chúa hơn. Chúa cũng biết rằng: trách nhiệm bà rất nặng, bà dễ sai lỗi hơn người khác. Chúa chỉ đòi bà mến Chúa hơn người khác, để đời bà biến thành một đời yêu mến để Chúa cũng phán được về bà: *“Kẻ được tha nhiều hơn sẽ mến nhiều hơn”.* Đây là những căn bản làm cho bà trông cậy được phần thưởng.

II. BẢN TÍNH NHỮNG PHẦN THƯỞNG CỦA BÀ

Chúng ta không thể hoàn toàn vô vị lợi, Chúa cũng không muốn thế, để kích thích ta, Chúa cũng hứa cho một phần thưởng vô cùng. Phần bà, bà đã nhận gánh nặng bẻ trên thì bà lại có quyền trông một phần thưởng đặc biệt. Bà đã làm việc lâu năm, đã nhẫn nại và hy sinh nhiều và phải bỏ mình luôn luôn, phải tỉnh thức hầu như quá sức loài người, phải nhiệt thành mặc dầu gặp cơn thử thách, thì bà có quyền trông phần thưởng các thánh tử vì đạo.

Hồi vị chẵn chiên mẫn cảm, bà hãy hy sinh sự an nhàn để canh giữ các linh hồn khỏi tay ma quỷ làm hại, bà đã đưa về đoàn những con chiên lạc, bà đã hoàn sinh cho những con chiên rình chết, thì bà sẽ được phần thưởng như các thánh tông đồ.

Bà đã âu yếm săn sóc những người từ bỏ cha mẹ để làm tôi Chúa, bà đã thay thế cho gia đình họ, và Chúa cũng thấy rằng: chẳng những luật nhà mà lại tự tình họ cũng đã xưng bà là mẹ, thì bà sẽ được phần thưởng những người mẹ.

Chẳng những bà đã giữ tâm hồn trong trắng hiến dâng thờ Chúa từ tuổi thanh xuân, bà lại đóng vai một vị thiên thần canh giữ đức trinh khiết cho những thiếu nữ Chúa đã chọn làm bạn trăm năm, thì bà sẽ được phần thưởng các thánh đồng trinh.

Phần thưởng của bà thật là quý trọng. Đã hẳn bà không trông phần thưởng dương thế. Bà cũng không để ý cái danh tiếng người ta, cả những người ngoài tu viện sẽ ca tụng về các nhân đức của bà mặc dầu bà không muốn phô phang. Bà cũng không khao khát tình yêu mến tha thiết của chị em mặc dầu họ thấy bà tận tụy với họ, họ coi bà như mẹ, như thiên thần bản mệnh, nên họ trọng kính yêu mến và vâng phục.

Tôi cũng xin bà sung sướng vì dòng bà đạo đức, giữ kỷ luật, thương yêu nhau và ăn ở sốt sắng, mặc dầu điều đó là một nguồn an ủi vui sướng cho những vị bề trên khao khát cho con cái nên thánh.

Thực ra trên đời, Chúa có thể không cho bà những sự yên ủi vừa kể trên mặc dầu là chính đáng, sau khi bà đã tận lực hy sinh để cho con cái được hạnh phúc, bà vẫn có thể bị người ta hiểu lầm, bỏ vạ, khinh dễ cho đến khi nằm trên giường bệnh bà phải đau đớn tất hơi với một lời than thở: Lạy Chúa con đã thất bại, thực là đau đớn. Nhưng thưa bà, vì bà gieo trong nước mắt bà sẽ được gặt trong sự vui mừng và nếu bà tắt nghỉ trong đau đớn thì bà sống lại sẽ được khoái lạc biết bao.

Bà hãy ngửa mặt nhìn xem Chúa Giêsu, Chúa Giêsu đã chọn bà làm bề trên, Chúa hằng ở gần bà, Chúa chứng kiến những lỗi rên xiết của bà, cũng như những cố gắng của bà, Chúa Giêsu mà bà đã dâng mình làm tôi Ngài, hết sức làm việc của Ngài, bà hãy ngửa mặt nhìn xem Ngài đang cầm triều thiên tử đạo, tông đồ và đồng trinh trong tay chờ đợi bà và phán cùng bà: Tôi tớ trung tín! hãy đến yên nghỉ trong sự vui mừng của Chúa.

Ôi bà bề trên đáng kính, tòa ngai của bà sẽ rực rỡ biết bao trên nước Chúa !

Chúng tôi hẹn sẽ gặp bà trên đây gần Chúa Giêsu và Đức Mẹ, là những Đấng, bà cũng như chúng tôi, chúng ta hằng tận tình phụng sự và yêu mến. ■